

EVNPECC4

Kiến tạo niềm tin

HỒ SƠ
NĂNG LỰC

NỘI DUNG

01. TỔNG QUAN

02 Quá trình hình thành và phát triển

04 Lĩnh vực hoạt động

05 Trụ sở chính và chi nhánh

06 Sơ đồ tổ chức

07 Hồ sơ pháp nhân

02. NGUỒN LỰC

17 Nhân lực

18 Tài chính

19 Thiết bị

23 Phần mềm ứng dụng

03. NĂNG LỰC & KINH NGHIỆM

26 Khảo sát

33 Thủy điện

40 Năng lượng tái tạo

47 Năng lượng mới

50 Nhiệt điện

59 Lưới điện

72 Tư vấn giám sát

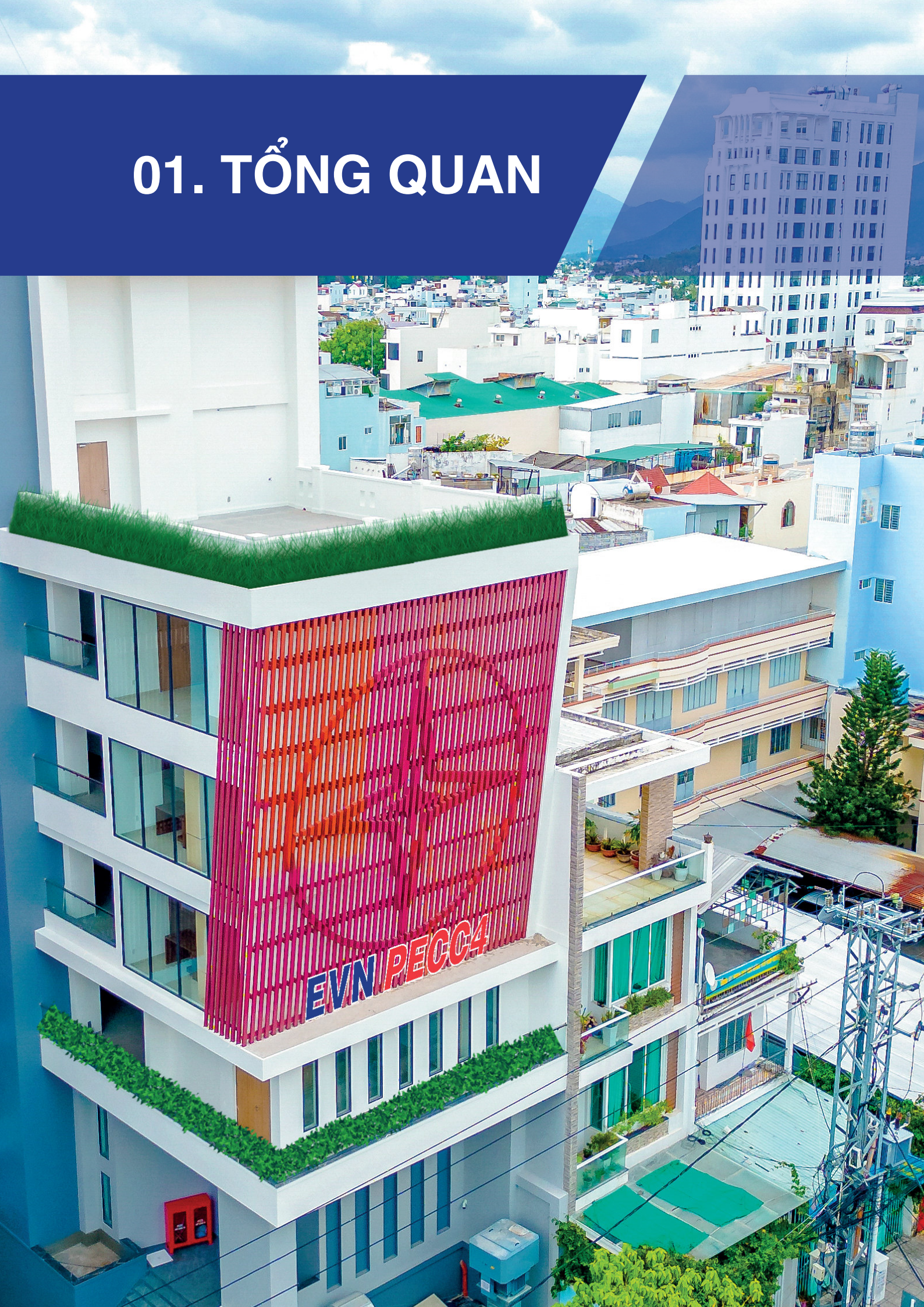
76 Tư vấn môi trường

81 EPC, PMC

84 Nghiên cứu & Phát triển

86 Hợp tác quốc tế

01. TỔNG QUAN



Là một trong bốn đơn vị Tư vấn xây dựng điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, EVNPECC4 đã thực hiện tư vấn khảo sát, thiết kế hàng trăm công trình Nguồn và Lưới điện trên địa bàn cả nước và các nước trong khu vực, góp phần đáng kể vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành Điện Việt Nam, đáp ứng nhu cầu điện năng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Đến nay

Trải qua chặng đường 50 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã không ngừng lớn mạnh vượt bậc về mọi mặt. Công ty đã thực hiện tư vấn khảo sát và thiết kế nhiều dự án nguồn và lưới điện có quy mô công suất lớn trên khắp mọi miền đất nước, và một số nước trong khu vực như Lào, Campuchia.

2007

Năm 2007 đến nay, Công ty Tư vấn xây dựng Điện 4 chuyển thành Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) do Tập đoàn Điện lực Việt Nam nắm giữ cổ phần chi phối.

1999

Ngày 03/6/1999, Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) quyết định thành lập Công ty Tư vấn xây dựng Điện 4 là đơn vị thành viên trực thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

1976

Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 tiền thân là Phân viện Quy hoạch Thiết kế Điện miền Nam được thành lập ngày 14/7/1976, là đơn vị chuyên ngành khảo sát, thiết kế Điện đầu tiên của miền Nam Việt Nam.

Giải thưởng & Thành tựu





HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP
HẠNG NHÌ
NĂM 2010



HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP
HẠNG BA
NĂM 2005

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG
HẠNG NHẤT
NĂM 1996

Với những thành tích trong hơn 45 năm xây dựng và phát triển, EVNPECC4 đã được Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý, cùng nhiều Huân chương, Bằng khen, Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, điển hình:

Huân chương ĐỘC LẬP hạng

NHÌ & BA

Huân chương LAO ĐỘNG hạng

NHẤT & NHÌ

Bằng khen cho một số dự án tiêu biểu:

+ Công trình Thủy điện Buôn Tua Srah: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (QĐ số 90/QĐ-TTg ngày 15/01/2011);

+ Công trình Đường dây 500kV mạch 2 Bắc - Nam (đoạn Hà Tĩnh - Nho Quan): Bằng khen Bộ Công nghiệp (QĐ số 1346/QĐ-BCN ngày 23/05/2006);

+ Công trình Cấp điện quốc gia bằng hệ thống cáp ngầm xuyên biển cho huyện đảo Lý Sơn: Bằng khen Bộ Công Thương;

+ Công trình Đường dây 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông: Bằng khen Bộ Công thương (QĐ số 4001/QĐ-BCT ngày 08/05/2014);

+ Công trình Trạm biến áp 500kV Đăk Nông: Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

+ Công trình Đường dây và Trạm 110kV Đông Hà - Lao Bảo: Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam (QĐ số 1025/QĐ-EVN-TĐTT ngày 23/04/2003);

+ Công trình Nâng công suất Trạm biến áp 500kV Pleiku: Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam (QĐ số 1355/QĐ-EVN ngày 24/12/2009).

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
- TƯ VẤN LẬP QUY HOẠCH, LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
- CUNG CẤP DỊCH VỤ EPC
- TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG
- TƯ VẤN GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
- TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH
- THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG
- TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
- DỊCH VỤ SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG VÀ NÂNG CẤP CÁC NHÀ MÁY ĐIỆN
- ĐẦU TƯ



TRỤ SỞ CHÍNH VÀ CHI NHÁNH

Trụ sở chính

11 Hoàng Hoa Thám, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: (84-258) 3563 999 - Fax: (84-258) 3563 888

Website: www.pecc4.vn - E-mail: tv4@pecc4.vn

Các Chi nhánh

1. Chi nhánh phía Bắc:

Lô số 3, TT4, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội

2. Trung tâm Tư vấn xây dựng Nguồn điện:

Số 38 Lê Thành Phương, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

3. Trung tâm Khảo sát:

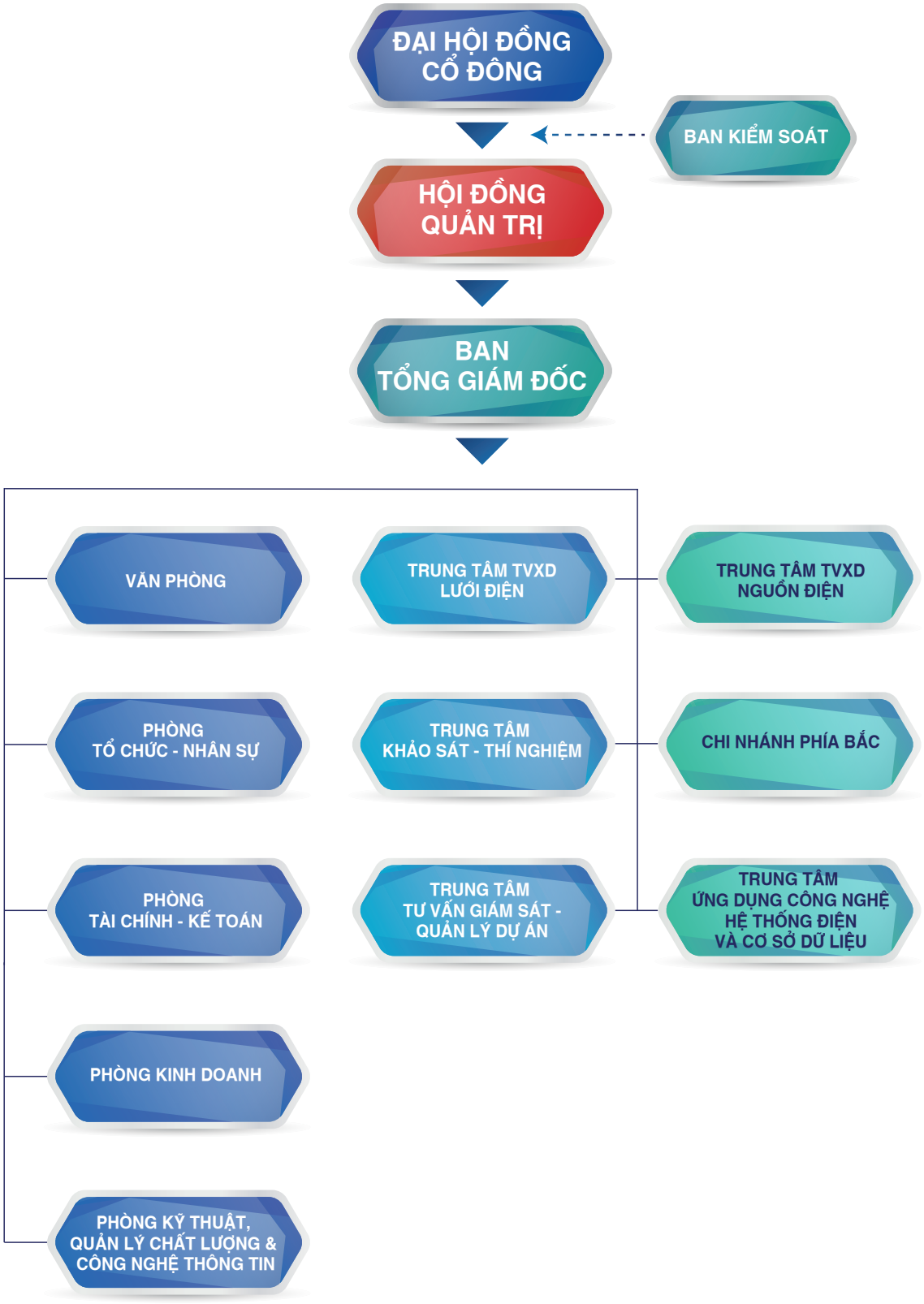
Số 137 Thống Nhất, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

4. Phòng Thí nghiệm xây dựng:

Tổ 4, Thôn Võ Dõng, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Mã số phòng Thí nghiệm: LAS-XD 31.001

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC


ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN KIỂM SOÁT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG
TRUNG TÂM TVXD LƯỚI ĐIỆN
TRUNG TÂM TVXD NGUỒN ĐIỆN
PHÒNG TỔ CHỨC - NHÂN SỰ
TRUNG TÂM KHẢO SÁT - THÍ NGHIỆM
CHI NHÁNH PHÍA BẮC
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN
TRUNG TÂM TƯ VẤN GIÁM SÁT - QUẢN LÝ DỰ ÁN
TRUNG TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HỆ THỐNG ĐIỆN VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU
PHÒNG KINH DOANH
PHÒNG KỸ THUẬT, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG & CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

HỒ SƠ PHÁP NHÂN CỦA CÔNG TY

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH SỐ 4200385474 DO SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA CẤP

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 4200385474

Đăng ký lần đầu: ngày 01 tháng 08 năm 2007
Đăng ký thay đổi lần thứ: 23, ngày 27 tháng 08 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 4

Tên công ty viết tắt: PECC4

2. Địa chỉ trụ sở chính

11 Hoàng Hoa Thám, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: *0258.3563999* Số Fax: *0258.3563888*

Thư điện tử: *tv4@pecc4.vn* Website: *pecc4.vn*

3. Vốn điều lệ: 198.460.160.000 đồng.

Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ bốn trăm sáu mươi triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 19.846.016

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: ĐỒNG TRINH HOÀNG Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *04/12/1976* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *051076018810*

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *113/5/34 Lương Định Của, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Phương Thảo

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỐ 08/GP-ĐTĐL DO CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC - BỘ CÔNG THƯƠNG CẤP NGÀY 19/01/2024

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /GP-ĐTĐL

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 2630/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cấp phép và Quan hệ công chúng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4**

2. Giấy chứng nhận đăng ký công ty cổ phần do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp, mã số doanh nghiệp 4200385474, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 8 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 20, ngày 26 tháng 06 năm 2023.

3. Trụ sở chính: Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà;
Điện thoại: 0258 3563999; Fax: 0258 3824208; Email: tv4@pecc4.vn

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

1. Tư vấn thiết kế các công trình nhà máy thuỷ điện không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

2. Tư vấn thiết kế các công trình nhà máy điện gió không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC SỐ 08/GP-ĐTĐL DO CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC - BỘ CÔNG THƯƠNG CẤP NGÀY 19/01/2024

3. Tư vấn thiết kế các công trình nhà máy điện mặt trời không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

4. Tư vấn thiết kế các công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

5. Tư vấn thiết kế các công trình đường dây và trạm biến áp không giới hạn quy mô cấp điện áp;

6. Tư vấn giám sát thi công các công trình nhà máy thuỷ điện có quy mô công suất đến 300MW;

7. Tư vấn giám sát thi công các công trình nhà máy điện gió có quy mô công suất đến 100MW;

8. Tư vấn giám sát thi công các công trình nhà máy điện mặt trời không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

9. Tư vấn giám sát thi công các công trình nhà máy nhiệt điện không giới hạn quy mô công suất lắp đặt;

10. Tư vấn giám sát thi công các công trình đường dây và trạm biến áp không giới hạn quy mô cấp điện áp.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Phạm vi hoạt động: Toàn quốc.

2. Thời hạn giấy phép: Đến ngày 18 tháng 01 năm 2029.

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 có các quyền theo quy định tại Điều 45 Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 có nghĩa vụ triển khai hoạt động chậm nhất 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều 45 Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC
BỘ CÔNG THƯƠNG

Nguyễn Thế Hữu

HỒ SƠ PHÁP NHÂN CỦA CÔNG TY

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, HẠNG I, SỐ BXD-00001210 DO CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG CẤP NGÀY 16/8/2023



BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00001201

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 34/QĐ-HĐXD-DN ngày 16/8/2023 và Quyết định số: 23/QĐ-HĐXD-DN ngày 01/6/2022 và Quyết định số: 19/QĐ-HĐXD-DN ngày 09/5/2022)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 4200385474
Ngày cấp: 01/8/2007.
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.
Tên người đại diện theo pháp luật:
Ông/Bà: Trần Cao Hỷ Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Số điện thoại: 0258.3563.999 Số fax:
E-mail: Website:
Phạm vi hoạt động xây dựng:
1. Khảo sát xây dựng: Hạng I
2. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:
- Công nghiệp (năng lượng); Nông nghiệp và PTNT (Thủy lợi): Hạng I
- Hạ tầng kỹ thuật: Hạng I
3. Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình:
- Công nghiệp (năng lượng): Hạng I
4. Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng:
- Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật: Hạng I
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 09/5/2032

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2023
KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Phạm Như Huy

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HẠNG II & III, SỐ KHH-00001201 DO SỞ XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA CẤP NGÀY 28/08/2023



SỞ XÂY DỰNG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: KHH-00001201

(Ban hành kèm theo các Quyết định: số 114/QĐ-SXD ngày 25/3/2022, số 175/QĐ-SXD ngày 20/4/2022, số 270/QĐ-SXD ngày 03/6/2022, số 420/QĐ-SXD ngày 18/7/2022 và số 179/QĐ-SXD ngày 28/8/2023)

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 4200385474
Ngày cấp: đăng ký lần đầu ngày 01/8/2007, thay đổi lần thứ 20 ngày 26/6/2023
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa
Tên người đại diện theo pháp luật: Trần Cao Hỷ Chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Số điện thoại: 0258. 3563999 Số fax: 0258. 3563888
Email: tv4@pecc4.vn Website: http://www.pecc4.vn
Phạm vi hoạt động xây dựng:
- Lập thiết kế quy hoạch xây dựng hạng II;
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình: Dân dụng hạng II, Nhà công nghiệp hạng II, Giao thông (đường bộ, cầu) hạng II, Hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước; xử lý chất thải rắn) hạng II;
- Thi công công tác xây dựng công trình Công nghiệp năng lượng hạng III;
- Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình: Dân dụng hạng II, Giao thông hạng II, Hạ tầng kỹ thuật hạng II, phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) hạng II;
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình: Dân dụng hạng III, Giao thông hạng II, phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn hạng II.
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: **25/3/2032**

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ XÂY DỰNG

Trần Văn Châu

- Thông tin năng lực hoạt động xây dựng của EVNPECC4 được đăng tải trên website của Bộ xây dựng tại địa chỉ: https://nangluchdxd.gov.vn
- EVNPECC4 có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: (https://muasamcong.mpi.gov.vn)

GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PCCC SỐ 38/GXN-PCCC DO PHÒNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA CẤP



CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /GXN-PCCC

GIẤY XÁC NHẬN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở;

Xét đề nghị của: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4,

PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

XÁC NHẬN:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 4200385474, cấp ngày 01 tháng 8 năm 2007, cơ quan cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

Trụ sở tại: Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật là ông: Trần Cao Hỷ.

Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Căn cước công dân số: 052076019616, cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: STH27.36 đường 14A, Khu đô thị Lê Hồng Phong II, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (theo danh mục kèm theo)./.

Nơi nhận:
- Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4;
- Lưu: VT, PCCC.

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 6 năm 2023
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Thượng tá Hồ Chí Thanh

HỒ SƠ PHÁP NHÂN CỦA CÔNG TY

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG CHO PHÒNG THÍ NGHIỆM (LAS-XD 31.001), SỐ 434/GCN-SXD DO SỞ XÂY DỰNG CẤP

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ XÂY DỰNG
Số: 434 /GCN-SXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 31 tháng 01 năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 49/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4; Biên bản đánh giá ngày 21/11/2023 và Báo cáo số3641/TVĐ4-P7 ngày 26/12/2023 của Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy phép đầu tư) số: 4200385474, ngày 01 tháng 8 năm 2007; thay đổi lần thứ 20 ngày 26 tháng 6 năm 2023. Cơ quan cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: 0258.3563.999 Fax:0258.3563.888 E-mail: tv4@pecc4.vn

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.**

Địa chỉ đặt phòng thí nghiệm: Tổ 4, thôn Võ Dõng, xã Vĩnh Trung, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 31.001.**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày 19/6/2023 và thay thế Giấy chứng nhận số 224/GCN-BXD ngày 19/6/2023./.

Nơi nhận:
- Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- GĐ và các PGĐ Sở XD;
- Trang TTĐT Bộ Xây dựng (đăng tin);
- Lưu: VT, QLXD.S.Hà.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ XÂY DỰNG

Nguyễn Ngọc Minh

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ SỐ 00838 DO CỤC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ CẤP

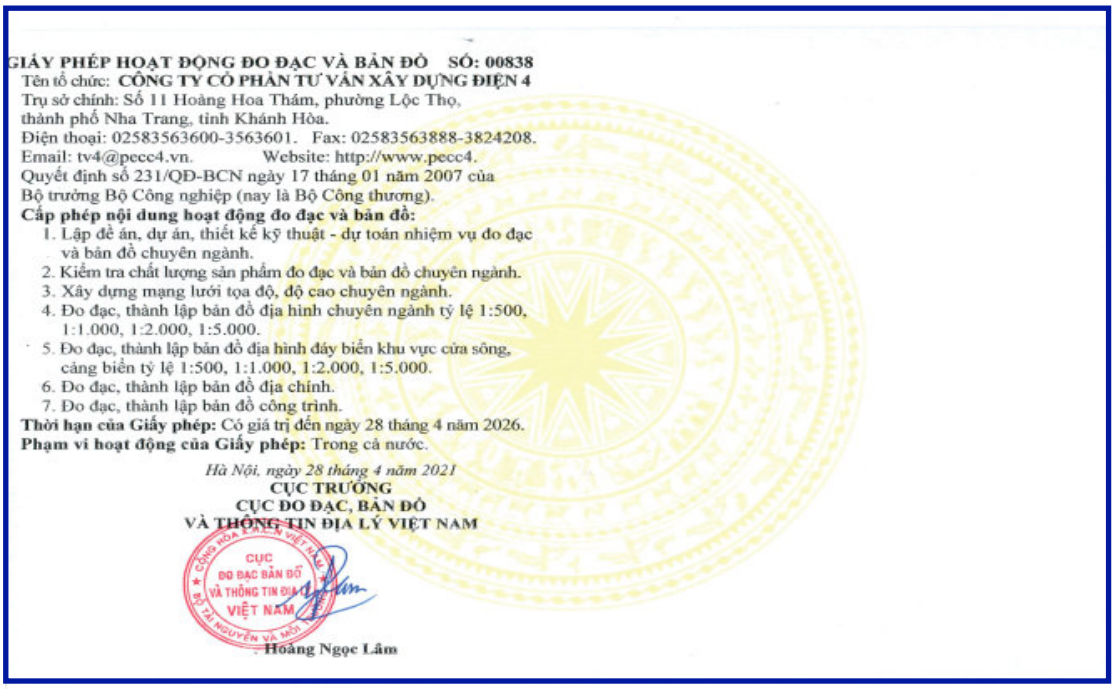


Trách nhiệm của tổ chức được cấp giấy phép:

1. Chỉ được thực hiện các nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ trong phạm vi cho phép của giấy phép này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ, quy định khác của pháp luật có liên quan.
3. Nghiêm cấm cho tổ chức khác thuê, mượn hoặc sử dụng giấy phép này để hoạt động đo đạc và bản đồ.
4. Nghiêm cấm tẩy xóa, sửa chữa giấy phép.
5. Xuất trình giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ
SỐ: 00838



GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ SỐ: 00838

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**
Trụ sở chính: Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Điện thoại: 02583563600-3563601. Fax: 02583563888-3824208.
Email: tv4@pecc4.vn. Website: http://www.pecc4.
Quyết định số 231/QĐ-BCN ngày 17 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Cấp phép nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ:

1. Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ chuyên ngành.
2. Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ chuyên ngành.
3. Xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao chuyên ngành.
4. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình chuyên ngành tỷ lệ 1:500, 1:1.000, 1:2.000, 1:5.000.
5. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình đáy biển khu vực cửa sông, cảng biển tỷ lệ 1:500, 1:1.000, 1:2.000, 1:5.000.
6. Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính.
7. Đo đạc, thành lập bản đồ công trình.

Thời hạn của Giấy phép: Có giá trị đến ngày 28 tháng 4 năm 2026.
Phạm vi hoạt động của Giấy phép: Trong cả nước.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021
CỤC TRƯỞNG
CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM

CỤC ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM

Hoàng Ngọc Lâm

CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN ISO 9001:2015 DO NQA CẤP NGÀY 18/9/2019



Certificate of Registration

nqa.

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng của

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

11 Hoàng Hoa Thám, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

cho lĩnh vực

Cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế và thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn khảo sát, tư vấn môi trường dự án nguồn điện bao gồm Nhiệt điện, Thủy điện, Năng lượng mới, Năng lượng tái tạo và dự án lưới điện đến 500kV và Cung cấp dịch vụ thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm In-Lab, In-Situ về các chỉ tiêu cơ lý của đất, đá, bê tông

đã được đánh giá và chứng nhận bởi NQA phù hợp với các yêu cầu của

BS EN ISO 9001 : 2015

Chứng nhận này có hiệu lực khi công ty duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn trên và tuân thủ sự giám sát định kỳ của NQA.
Trong trường hợp có sự không nhất quán, chứng chỉ tiếng Anh sẽ được ưu tiên sử dụng

Số chứng nhận:	118876
Ngày cấp:	18.09.2019
Ngày cấp lại:	17.09.2025
Hiệu lực chứng nhận:	18.09.2028
Mã EAC:	34

Giám đốc điều hành

NQA Việt Nam xác nhận bản dịch

CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN NQA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC
Dương Thị Thu Thủy

UKAS MANAGEMENT SYSTEMS
0015

IAF

Biểu tượng công nhận UKAS xuất hiện có nghĩa các hoạt động được chứng nhận ở trên thuộc phạm vi công nhận số 015 của NQA.
NQA là tên thương mại của Tổ chức chứng nhận NQA, số đăng ký 09351758. Trụ sở đăng ký: Warwick House, Houghton Hall Park, Houghton Regis, Dunstable, LU5 5ZX, UK.
Chứng nhận này thuộc sở hữu của NQA và phải được trả lại khi có yêu cầu.

02. NGUỒN LỰC



NHÂN LỰC



Đội ngũ nhân viên EVNPECC4 trước sảnh Công ty

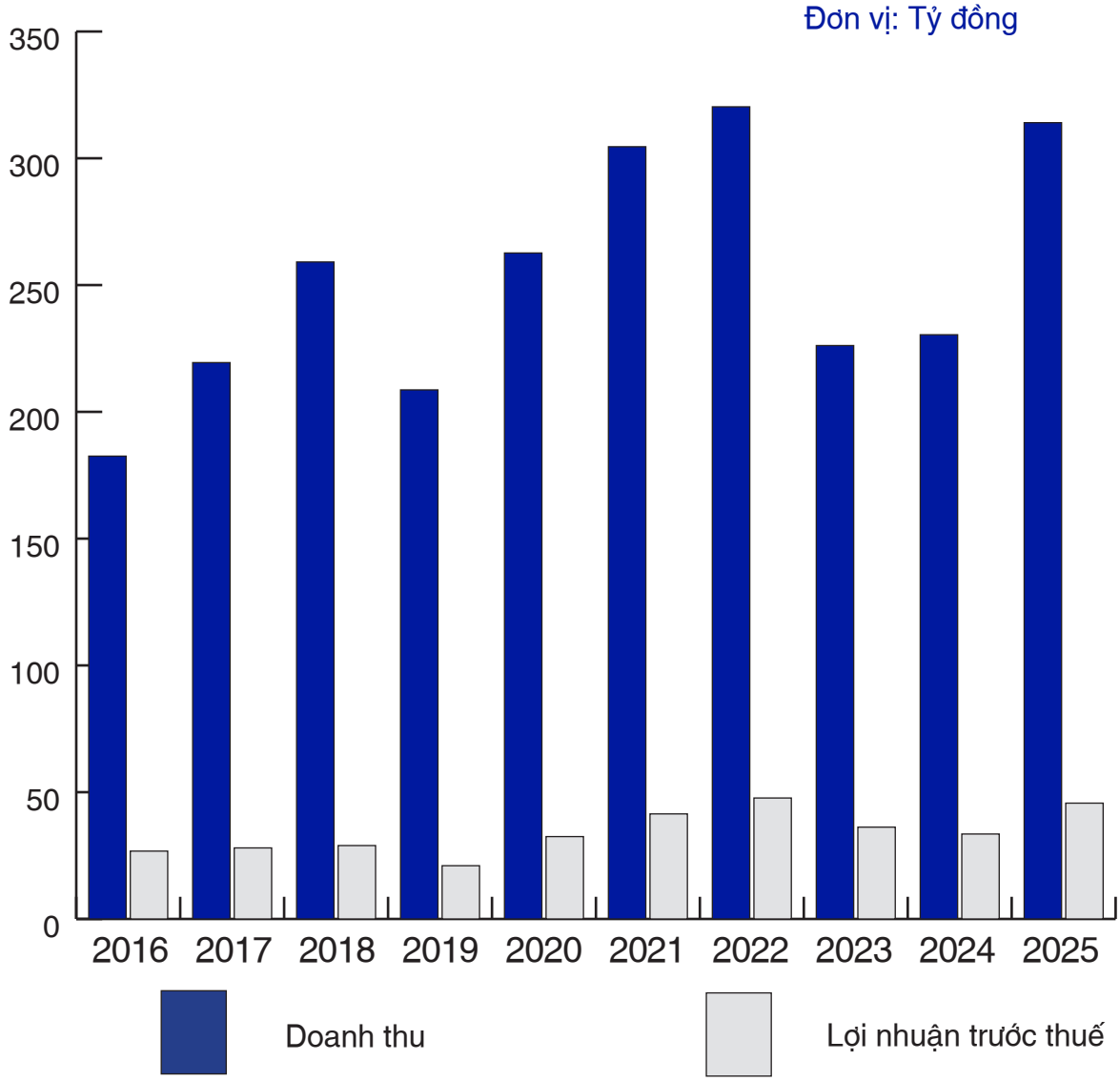
Qua 50 năm xây dựng và phát triển, nguồn nhân lực của EVNPECC4 không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng với hơn 400 nhân sự. Đến nay, EVNPECC4 đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, kỹ sư tư vấn có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, năng lực quản lý tốt, giàu kinh nghiệm, tâm huyết, trách nhiệm.

Trong những năm gần đây, EVNPECC4 đẩy mạnh công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động, nâng cao chất lượng và kỹ năng của nguồn nhân lực, đáp ứng công tác đầu tư xây dựng với công nghệ mới, đem lại chất lượng và hiệu quả dịch vụ cung cấp cho Khách hàng.

Cùng với việc nâng cao chất lượng tuyển dụng và chú trọng công tác đào tạo, EVNPECC4 đã và đang hợp tác với đội ngũ chuyên gia kỹ thuật đầu ngành trong lĩnh vực năng lượng nhằm đáp ứng tốt nhất các yêu cầu; đảm bảo tính kinh tế - kỹ thuật của sản phẩm và dịch vụ cung cấp.

Biểu đồ kết quả hoạt động kinh doanh các năm từ 2016 - 2025

Đơn vị: Tỷ đồng



Bảng tổng hợp kết quả kinh doanh trong 05 năm gần đây

Đơn vị: Triệu đồng

	Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tổng tài sản	354.132	405.960	373.910	374.529	429.227
2	Doanh thu	304.564	320.311	226.153	230.414	314.045
3	Lợi nhuận trước thuế	41.442	47.705	36.216	33.508	45.675
4	Lợi nhuận sau thuế	35.271	41.519	32.758	30.685	42.719

THIẾT BỊ

Công ty đã đầu tư đầy đủ phương tiện, máy móc, thiết bị hiện đại đảm bảo điều kiện tốt nhất để thực hiện công tác khảo sát và các dịch vụ tư vấn xây dựng công trình. Danh mục các thiết bị tiêu biểu được thể hiện trong bảng dưới đây:

STT	LOẠI MÁY	ĐƠN VỊ	NĂNG LỰC THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
I. THIẾT BỊ PHỤC VỤ KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH				
1	Máy định vị GPS Leica 1200 (1 tần)	Máy	Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao các cấp hạng (Tam giác hạng IV, Lưới địa chính, Đường chuyền cấp 1, cấp 2).	1
2	Máy định vị GPS Leica 500 (1 tần)	Máy		2
3	Máy định vị GPS 2 tần số Trimble R8S	Máy	Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao các cấp hạng (Tam giác hạng IV, Lưới địa chính, Đường chuyền cấp 1, cấp 2). Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ. Đo đạc bản đồ giải thửa.	3
4	Máy thủy chuẩn điện tử Leica DNA 03	Máy	Xây dựng lưới độ cao thủy chuẩn Hạng I, II, III, IV, Kỹ thuật.	2
5	Máy định vị GPS Garmin GPSmap 78 cầm tay	Máy	Định vị tương đối tọa độ vị trí công trình phục vụ cho công tác lựa chọn địa điểm.	21
6	Máy toàn đạc điện tử Leica TC 2003	Máy	Xây dựng lưới tọa độ yêu cầu độ chính xác cao (Lưới thủy công phục vụ thi công công trình, lưới tam giác,…).	1
7	Máy toàn đạc điện tử Leica TM 50	Máy	Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ.	1
8	Máy toàn đạc điện tử Leica TC 305	Máy		1
9	Máy toàn đạc điện tử TC 405	Máy	Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ. Đo đạc bản đồ giải thửa.	4
10	Máy toàn đạc điện tử Leica TC 705	Máy	Đo vẽ mặt cắt dọc, cắt ngang.	1
11	Máy toàn đạc điện tử Leica TS 02	Máy	Đo đạc khảo sát các công trình.	3
12	Máy thủy chuẩn Leica NA 724	Máy	Xây dựng lưới độ cao thủy chuẩn IV, Kỹ thuật.	1
13	Máy thủy chuẩn Leica Wild NA2	Máy		1
14	Máy định vị vệ tinh Stonex S850A GNSS	Máy	Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao các cấp hạng (Tam giác hạng IV, Lưới địa chính, Đường chuyền cấp 1, cấp 2). Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ. Đo đạc bản đồ giải thửa. Đo vẽ mặt cắt dọc, cắt ngang. Đo đạc khảo sát các công trình.	4

THIẾT BỊ

STT	LOẠI MÁY	ĐƠN VỊ	NĂNG LỰC THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
15	Thiết bị khảo sát không ảnh (UAV) Phantom 4RTK	Bộ	Bay chụp ảnh hàng không, thành lập mô hình số độ cao và xây dựng bản đồ địa hình	1
16	Máy đo sâu hồi âm CHCAV D230	Bộ	Kết hợp với thiết bị GPS 2 tần khảo sát địa hình, đo vẽ bản đồ dưới nước	1
II. THIẾT BỊ PHỤC VỤ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT				
1	Máy khoan XY-44A	Bộ	Khoan đến độ sâu 1000m	1
2	Máy khoan XY-3	Bộ	Khoan đến độ sâu 500m	1
3	Máy khoan thăm dò địa chất XY-1A	Bộ	Khoan đến độ sâu 120m	6
4	Máy khoan thăm dò địa chất JX50-1	Bộ	Khoan đến độ sâu 50m	2
5	Máy khoan thăm dò địa chất QZ-2C	Bộ	Khoan đến độ sâu 20m	8
6	Máy khoan YKB 12/25	Bộ	Khoan đến độ sâu 15m	3
7	Máy khoan thăm dò địa chất SZ-2	Bộ	Khoan đến độ sâu 15m	1
8	Máy khoan thăm dò địa chất ZY15	Bộ	Khoan đến độ sâu 15m	5
9	Máy khoan T-Tech 2015	Bộ	Khoan đến độ sâu 15m	1
10	Bộ phao phục vụ khoan khảo sát dưới nước	Bộ	5 tấn	1
III. THIẾT BỊ KHẢO SÁT KTTV				
1	Máy đo lưu tốc kế	Bộ	Đo lưu tốc dòng chảy	1
2	Thước đo nước	Cái	Đo mực nước	1
3	Gầu lấy mẫu bùn cát	Bộ	Lấy mẫu bùn cát đáy	1
IV. THIẾT BỊ ĐỊA VẬT LÝ				
1	Máy đo điện trở suất Chauvin Amoux 6462	Máy	Đo điện trở suất	1
2	Máy đo điện trở suất CA 6470N	Máy		9
V. THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM				
1	Máy nén 1 trục	Cái	Thí nghiệm các mẫu trong phòng: đất, đá, cát sỏi, mẫu ba trục, cố kết…	33
2	Tủ sấy	Cái		4
3	Máy sàng lớn	Cái		1
4	Máy mài Los Angeles	Cái		1

THIẾT BỊ

STT	LOẠI MÁY	ĐƠN VỊ	NĂNG LỰC THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
5	Máy đo độ ẩm hồng ngoại	Cái	Thí nghiệm các mẫu trong phòng: đất, đá, cát sỏi, mẫu ba trục, cố kết…	1
6	Máy cắt phẳng 1 chố	Cái		1
7	Máy cắt phẳng 4 chố	Cái		1
8	Máy nén 3 trục	Cái		2
9	Thiết bị đo PH cầm tay	Cái		1
10	Bộ sàng đất tiêu chuẩn	Bộ		4
11	Bộ sàng cát tiêu chuẩn	Bộ		2
12	Dụng cụ thấm Nam Kinh	Cái		3
13	Dụng cụ xác định độ trương nở	Cái		3
14	Dụng cụ xác định góc nghỉ khô, ướt của cát	Cái		1
15	Máy khoan đá lấy nõn	Cái		2
16	Cân điện tử	Cái		10
17	Máy nghiền lắc	Cái	Thí nghiệm các loại mẫu vật liệu xây dựng	1
18	Máy nghiền hàm	Cái		1
19	Máy trộn vữa xi măng	Cái		1
20	Máy dằn tạo mẫu xi măng	Cái		1
21	Máy bơm chân không	Cái		1
22	Máy siêu âm bê tông	Cái		1
23	Máy thử độ chống thấm bê tông	Cái		1
24	Máy cắt mẫu thạch học	Cái		1
25	Máy mài đĩa ngang	Cái		1
26	Máy nén Ele 25 tấn	Cái		1
27	Máy nén Ele 150 tấn+Bộ phận thử uốn E172-01	Cái		1
28	Máy xuyên tĩnh Geomil 100KN-TW	Cái	Thí nghiệm hiện trường: Xuyên tĩnh (CPT), nén tĩnh, CBR, Xác định mô đun đàn hồi…	1
29	Bộ xác định khả năng chịu tải	Cái		1
30	Bộ CBR hiện trường	Bộ		1
31	Bộ cần bekelman	Bộ		1
32	Bàn rung tạo mẫu ZT-1x1	Cái		1
33	Bình đo bọt khí C195+Cylinder	Cái		1

THIẾT BỊ

STT	LOẠI MÁY	ĐƠN VỊ	NĂNG LỰC THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG
34	Kính hiển vi	Cái		1
35	Bộ thí nghiệm xác định modun đàn hồi	Cái	Thí nghiệm hiện trường: Xuyên tĩnh (CPT), nén tĩnh, CBR, Xác định mô đun đàn hồi…	1
36	Dụng cụ đo độ xuyên bê tông C213	Cái		1
37	Máy thử vạn năng của vật liệu 60 tấn model D5	Cái		1
38	Máy trộn bê tông cưỡng bức	Cái		1
39	Gá thử nén chẻ bê tông	Cái		1
40	Máy đục phá GSH 16 - 30	Cái		3
41	Máy cắt mài góc cầm tay GW - 125C	Cái		2
42	Máy đục cầm tay GSH 5X	Cái		1
43	Máy cắt bê tông cầm tay Makita EK 7651H	Cái		3
44	Đồng hồ đo biến dạng 1/1000	Cái		8
45	Đồng hồ đo biến dạng 1/100	Cái	Thí nghiệm cơ địa trong hầm ngang	6
46	Đồng hồ đo áp suất điện tử	Cái		3
47	Máy bơm thủy lực HHB - 630M	Cái		2
48	Kích thủy lực HHYG 200150 (300 tấn, 150 mm)	Cái		2
49	Kích thủy lực HHYG 200150 (200 tấn, 150 mm)	Cái		3
50	Máy nén bê tông 2000KN	Cái		1
51	Bộ kích kéo thủy lực và đồng hồ áp suất (100 kN)	Bộ	Thí nghiệm kéo nhổ cọc	2
52	Bộ kích thủy lực và đồng hồ áp suất (300 kN)	Bộ		1
VI. THIẾT BỊ VĂN PHÒNG				
1	Máy vi tính cá nhân	Cái	Tính toán, thiết kế	350
2	Máy in	Cái	A4…A0	60
3	Máy photocopy	Cái	A4…A0	6
VII. PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI				
1	Xe Toyota Landcuiser 8 chỗ	Chiếc		5
2	Xe 5 - 7 chỗ	Chiếc		9
3	Xe bán tải	Chiếc	Phục vụ khảo sát hiện trường	9
4	Xe Toyota 16 chỗ	Chiếc		1
5	Xe tải cẩu	Chiếc		1

PHẦN MỀM ỨNG DỤNG

Nhằm đảm bảo tính chính xác và tối ưu các giải pháp kỹ thuật, giải pháp công trình được lựa chọn để thực hiện dự án, Công ty đã chú trọng đầu tư các phần mềm tiên tiến để ứng dụng trong công tác khảo sát và thiết kế. Danh mục các phần mềm tiêu biểu được thể hiện trong bảng dưới đây:

STT	TÊN PHẦN MỀM	CHỨC NĂNG
I. PHẦN MỀM QUẢN LÝ		
1	D-Office	Phần mềm quản lý văn bản, quản lý công việc
2	FMIS	Phần mềm quản lý Kế toán - Vật tư
3	HRMS	Phần mềm Quản lý nguồn nhân lực
II. PHẦN MỀM PHỤC VỤ KHẢO SÁT		
1	Agisoft Metashape Professional	Xử lý ảnh hàng không
2	HEC HMS	Tính toán thủy văn
3	HEC RAS	Tính toán thủy lực sông
III. PHẦN MỀM PHỤC VỤ THIẾT KẾ		
1	PSS/E	Tính toán, phân tích hệ thống điện
2	Bentley Substation V8i	Thiết kế 3D trạm biến áp
3	PLS CADD, PLS POLE, PLS TOWER	Thiết kế 3D đường dây tải điện
4	FENAS, SAP	Tính kết cấu công trình
5	GEO-SLOPE	Tính ổn định nền móng công trình
6	Transient	Tính toán chế độ chuyển tiếp nhà máy thủy điện
7	GT Pro, Steam Pro	Tính toán thiết kế nhà máy nhiệt điện tuabin khí, tuabin hơi
8	Wasp	Tính toán năng lượng gió
9	WindPro	Tính toán thiết kế nhà máy điện gió
10	Meteonorm 7.1.8	Tính toán cường độ bức xạ mặt trời
11	PVSyst	Tính toán thiết kế NM Điện mặt trời
12	Promis	Vẽ nhị thứ
13	Hệ phần mềm Autodesk	Phần mềm phục vụ vẽ thiết kế BIM
14	Autodesk Autocad Revit	Phần mềm phục vụ vẽ thiết kế 3D
15	Dự toán CIC	Phần mềm dự toán
16	DIgSILENT 2022	Tính toán Hệ thống Điện
17	CYMCAP	Tính toán khả năng mang tải và mức tăng nhiệt độ khi lắp cáp ngầm
18	ETAP	Tính toán mô phỏng hệ thống điện
19	EMTP - RV	Tính toán quá độ điện từ để lựa chọn các thiết bị nhất thứ

03. NĂNG LỰC & KINH NGHIỆM



NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Với 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn điện, EVNPECC4 đã thực hiện trên 1.000 dự án lưới điện đến 500kV; trên 500 dự án thủy điện, nhiệt điện và năng lượng tái tạo trên địa bàn cả nước; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, dân dụng, giao thông.

1

Tư vấn xây dựng công trình

- Tư vấn khảo sát xây dựng
- Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- Tư vấn thiết kế, thẩm tra
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng các công trình

2

Tư vấn khác

- Tư vấn lập Quy hoạch
- Tính toán tối ưu vận hành hệ thống điện
- Tư vấn sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp các nhà máy điện
- Tư vấn môi trường, quan trắc, giám sát môi trường
- Kiểm toán năng lượng

3

Tư vấn quản lý dự án

4

Cung cấp các dịch vụ EPC các dự án năng lượng

5

Đầu tư và hợp tác đầu tư trong lĩnh vực năng lượng

NĂNG LỰC TƯ VẤN KHẢO SÁT



NĂNG LỰC TƯ VẤN KHẢO SÁT

Trải qua 50 năm hình thành và phát triển, EVNPECC4 đã xây dựng được một đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm, có tay nghề cao trong lĩnh vực khảo sát xây dựng; EVNPECC4 sở hữu đầy đủ các thiết bị khảo sát địa chất, đo đạc địa hình, bay chụp ảnh hàng không với độ chính xác cao cùng các phần mềm chuyên dụng; có phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia (LAS) và các phương tiện khác đủ để đáp ứng các yêu cầu khảo sát xây dựng.

PHẠM VI DỊCH VỤ

Tư vấn khảo sát

- Khảo sát, đo vẽ mặt cắt địa hình, thành lập bản đồ địa hình trên cạn và dưới nước các loại tỷ lệ;
- Trích đo và thành lập bản đồ địa chính, cắm mốc ranh giới, lập phương án đền bù phục vụ giải phóng mặt bằng;
- Bay chụp ảnh hàng không, đo sâu;
- Khoan thăm dò địa chất với năng lực khoan sâu đến 700 mét. Khảo sát địa chất thủy văn, địa vật lý;
- Tư vấn điều tra, khảo sát thủy văn, hải văn và tính toán điều kiện khí tượng thủy-hải văn cho các công trình xây dựng;
- Quan trắc gió và đánh giá tiềm năng gió;
- Mô tả địa chất hố móng các loại công trình;
- Quan trắc biến dạng, quan trắc chuyển dịch, quan trắc bồi lắng công trình thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện;

Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

- Kiểm tra độ bền cơ học bê tông, bê tông đầm lăn (RCC), kết cấu, vật liệu xây dựng;
- Thực hiện thí nghiệm hiện trường (SPT, CPT và các thí nghiệm trong hố khoan) và thí nghiệm trong phòng cho các loại nền, móng, vật liệu xây dựng, thí nghiệm bê tông đầm lăn (RCC);
- Thí nghiệm phân tích mẫu nước, thí nghiệm cơ lý mẫu đất đá, nền móng công trình và vật liệu xây dựng;
- Thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình;
- Thí nghiệm, phân tích đánh giá các chỉ tiêu về môi trường.

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

- Khảo sát phục vụ thiết kế trên 100 công trình nguồn điện công suất từ 30 MW - 1200 MW.
- Khảo sát phục vụ thiết kế trên 3.000 km đường dây 500kV, hơn 20.000 km đường dây từ 22kV đến 220kV và nhiều trạm biến áp 500kV, 220kV, 110kV.
- Đo vẽ bình đồ khoảng 50.000 ha các tỉ lệ từ 1/5.000 đến 1/100.
- Đo vẽ trên 20.000 km mặt cắt địa hình.
- Khoan thăm dò địa chất trên 200.000 mét.
- Trích đo, trích lập trên 20.000 ha bản đồ địa chính phục vụ đền bù GPMB.

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Thủy điện tích năng Bác Ái (1.200 MW)

Thực hiện khảo sát phục vụ lập BCNCKT, TKKT, trong đó khoan thăm dò địa chất đến 10.000m, hố khoan sâu nhất đến 550m.







Điện gió Marshal Bến Tre

Địa điểm: Bến Tre
Tổng công suất: 100 MW
Phạm vi công việc:
- Thực hiện khoan thăm dò địa chất, đo bình đồ bằng máy đo sâu hồi âm



Điện gió V1-3, V1-5, V1-6 giai đoạn 2

Địa điểm Trà Vinh
Tổng công suất: 128 MW
Phạm vi công việc:
- Khảo sát địa hình, địa chất khu vực biển thuộc dự án



Điện gió Duyên Hải

Địa điểm: Trà Vinh
Tổng công suất: 48 MW
Phạm vi công việc:
- Khảo sát địa hình, địa chất khu vực biển thuộc dự án

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Nhà máy Điện gió Savannakhet (Lào)



Thiết kế, cung cấp, xây dựng và lắp đặt cột đo gió; Vận hành, thu thập dữ liệu và lập báo cáo lắp đặt.

TBA 500kV Bắc Châu Đức



Bay chụp ảnh hàng không bằng thiết bị khảo sát không ảnh (UAV)

Điện gió Trung Nam – Thuận Bắc



Thí nghiệm xuyên tĩnh



Thí nghiệm đất đá bằng máy nén 3 trục

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ
KHẢO SÁT PHỤC VỤ THIẾT KẾ CÁC NHÀ MÁY ĐIỆN				
Krông H'năng	Đăk Lăk, Phú Yên	2001-2007	65	CT ĐT và PT Điện Sông Ba
Buôn Tua Srah	Đăk Lăk, Đăk Nông	2001-2008	86	EVN
Ea Krông Rou	Khánh Hòa	2002-2003	28	CTCP đầu tư & PT điện miền Trung
Srêpok 4	Đăk Lăk	2004-2005	70	CTCP Đầu tư và Phát triển điện Đại Hải
Trung Sơn	Thanh Hóa	2004-2015	260	EVN
Nho Quế 2	Hà Giang	2006-2007	42	CTCP ĐT và PT Điện Nho Quế
Nho Quế 1	Hà Giang	2006-2009	32	CTCP ĐT và PT Điện Miền Bắc
Nậm Mức	Điện Biên	2006-2009	44	CTCP thuỷ điện Nậm Mức
Nậm Na	Lai Châu	2006-2010	200	EVN
Tích năng Bác Ái	Ninh Thuận	2006-2020	1.200	EVN
Sông Tranh 3	Quảng Nam	2007-2008	49	CTCP miền Trung
Srepok 4A	Đăk Lăk	2009-2013	64	EVNPECC4
KHẢO SÁT CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO				
NMĐG BIM	Ninh Thuận	2019-2020	320	CTCP điện gió Bim
NMĐMT Trung Nam - Thuận Nam	Ninh Thuận	2019-2020	450	CT TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam
NMĐG Ea Nam	Đăk Lăk	2020-2021	400	CTCP điện gió Trung Nam – Đăk Lăk
NMĐG Chơ Long	Gia Lai	2020-2021	155	CTCP phong điện Chơ Long
NMĐG Yang Trung	Gia Lai	2020-2021	145	CTCP phong điện Yang Trung
NMĐG Marshal Bến Tre	Bến Tre	2021	125	CT TNHH NLTT Marshal Bến Tre
NM điện mặt trời nổi KN Srepok 3	Đăk Lắk	2022	380	CTCP ĐMT Srepok 3
NMĐG Trường Sơn	Lào	2023-2024	250	CTCP ĐT&PT năng lượng Việt Lào
NMĐG Duyên Hải	Vĩnh Long	2024	48	CTCP Điện gió Duyên Hải
ĐG V1-3, V1-5, V1-6 Giai đoạn 2	Vĩnh Long	2024-2026	128	CT TNHH Điện gió REE Trà Vinh
NMĐG V1-2 MR	Vĩnh Long	2025-2026	48	CTCP Điện gió Trường Thành Duyên Hải
NMĐG Đông Hải 3	Vĩnh Long	2025-2026	48	CTCP Điện gió Đông Hải

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ
KHẢO SÁT CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN - ĐIỆN SINH KHỐI				
NMNĐ Công Thanh	Thanh Hóa	2010-2019	600	CTCP Nhiệt điện Công Thanh
NMNĐ LNG Vân Phong	Khánh Hòa	2020	2.600	Electric Power Development Co., Ltd
NMNĐ LNG Cà Ná	Ninh Thuận	2020	1.500	CT Phát triển năng lượng điện công cộng Gulf
NM Điện gố Khánh An	Cà Mau	2021	24	CTCP ĐT XD Hạ tầng và Giao thông

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (KM)	CHỦ ĐẦU TƯ
KHẢO SÁT CÁC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN			
ĐZ 500kV Bắc - Nam - Mạch 1 (Đoạn Đà Nẵng - Buôn Ma Thuột)	1992-1995	436 km	EVN
ĐZ 500kV Pleiku - Phú Lâm (Đoạn Đồng Nai - Phú Lâm)	1992-1995	100 km	EVN
ĐZ 500kV Pleiku - Dung Quất - Đà Nẵng (Đoạn từ Pleiku - Dung Quất)	1992-1995	202 km	EVN
ĐZ 500kV Bắc Nam - Mạch 2 (Đoạn Hà Tĩnh - Nho Quan)	2003-2005	277 km	EVN
ĐZ 500kV Quảng Ninh - Thường Tín	2003-2010	148,9 km	EVN
ĐZ 500kV Bản Sok - Pleiku	2009-2013	110 km	EVN
ĐZ 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông	2011-2016	442 km	EVN
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định I - Phố Nối	2016-2024	126,9 km	EVN
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định I - Thanh Hóa	2016-2024	74,4 km	EVN
ĐZ 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi	2018-2021	500 km	EVN
ĐZ 220kV Hòa Khánh - Huế	2000-2002	82 km	EVN
ĐZ 220kV Đa Nhim - Nha Trang	2002-2003	113 km	EVN
ĐZ 220kV Pleiku - KrôngBuk	2002-2008	170 km	EVN
ĐZ 220kV Quy Nhơn - Tuy Hòa	2002-2010	92,5 km	EVN
ĐZ 220kV Tuy Hòa - Nha Trang	2002-2010	135 km	EVN
ĐZ 220kV Bản Lả - Vinh	2002-2012	167 km	EVN
ĐZ 220kV Đồng Hới - Huế	2003-2011	173 km	EVN
ĐZ 220kV Đà Nẵng - Dốc Sỏi	2004-2013	106 km	EVN
ĐZ 220kV Tuyên Quang - Thái Nguyên	2006-2007	77 km	EVN

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (KM)	CHỦ ĐẦU TƯ
ĐZ 220kV XêKaMan 3 - Thạnh Mỹ	2007-2011	92,3 km	EVN
ĐZ 220kV Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi	2007-2020	76 km	EVN
ĐZ 220kV KrôngBuk - Nha Trang	2008-2018	148 km	EVN
ĐZ 220kV đấu nối thuỷ điện ĐăkMi 4	2008-2021	60 km	IDICO
ĐZ 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn	2009-2015	147 km	EVN
ĐZ 220kV Phan Thiết - Phú Mỹ 2	2009-2015	144 km	EVN
ĐZ 220kV Vĩnh Tân - Phan Thiết	2009-2016	92 km	EVN
ĐZ 220kV A Vương 1 - Hòa Khánh	2012-2013	79 km	EVN

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MVA)	CHỦ ĐẦU TƯ
KHẢO SÁT CÁC DỰ ÁN TRẠM BIẾN ÁP			
TBA 500kV Quảng Ninh	2003-2010	2x450MVA	EVN
TBA 500kV ĐăkNông	2004-2012	2x450MVA	EVN
TBA 500kV Phố Nối	2008-2016	2x600MVA	EVN
TBA 500kV Thạnh Mỹ	2009-2011	2x450MVA	EVN
TBA 500kV ĐMT Thuận Nam	2020	2x900MVA	TNG
TBA 220kV Nha Trang	1997-1999	2x125MVA	EVN
TBA 220kV Hòa Khánh	2000-2002	2x125MVA	EVN
TBA 220kV Đô Lương	2005-2007	2x125MVA	EVN
TBA 220kV Sơn Hà	2011-2017	2x125MVA	EVN
TBA 220kV Sông Tranh 2	2011-2020	2x125MVA	EVN

NĂNG LỰC TƯ VẤN THỦY ĐIỆN



NĂNG LỰC TƯ VẤN THỦY ĐIỆN

Với kinh nghiệm hơn 20 năm trong lĩnh vực tư vấn thiết kế Thủy điện, EVNPECC4 đã thực hiện các công tác tư vấn thiết kế cho hơn 20 dự án thủy điện vừa, lớn và nhiều dự án thủy điện nhỏ với tổng công suất lắp máy trên 3.000 MW, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

PHẠM VI DỊCH VỤ

• Lập quy hoạch phát triển thuỷ điện theo lưu vực, lập quy hoạch bậc thang thuỷ điện theo dòng sông;
• Điều tra và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập phương án đền bù và hỗ trợ tái định cư các dự án thuỷ điện;
• Tư vấn lập dự án và thiết kế xây dựng các dự án thuỷ điện với các quy mô khác nhau gồm các giai đoạn Thiết kế cơ sở, Thiết kế kỹ thuật & Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công;
• Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu xây lắp và cung cấp thiết bị công nghệ cho công trình Thuỷ điện;
• Kiểm định an toàn đập thủy lợi, thủy điện, đánh giá ổn định các hạng mục công trình;
• Lập kế hoạch hành động khẩn cấp, xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du các dự án thủy lợi, thủy điện;
• Lập quy trình vận hành liên hồ chứa;
• Tư vấn Thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán các dự án ở các giai đoạn.

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

Trong nước

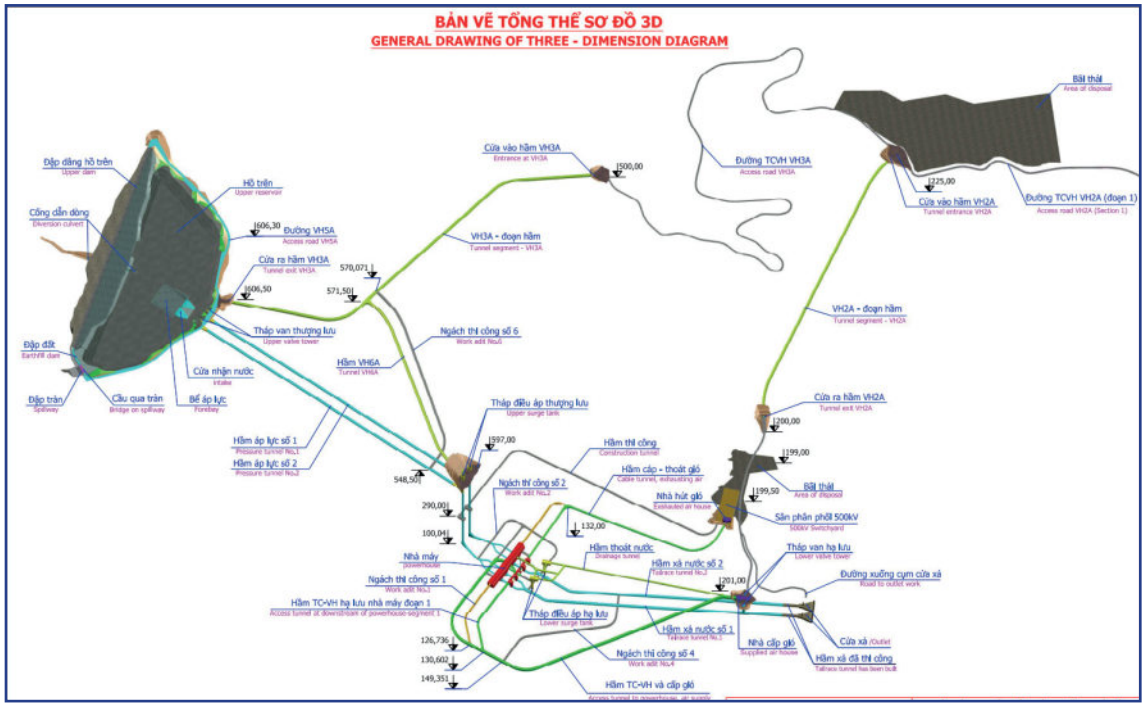
• Công tác lập quy hoạch: Khoảng 3.000 MW
• Lập BCNCTKT/NCKT: Trên 20 dự án, tổng công suất khoảng 3.000 MW
• Lập TKKT/TKBVTC: Trên 10 dự án, tổng công suất khoảng 2.000 MW
• Thẩm tra thiết kế: Trên 15 dự án, tổng công suất khoảng 1.500 MW

Khu vực lân cận

• Quy hoạch tiềm năng thuỷ điện Lào với tổng công suất 13.100 MW
• Lập DAĐT Thuỷ điện SêKông tại Campuchia công suất 190 MW

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Thủy điện tích năng Bác Ái



Bản vẽ tổng thể sơ đồ 3D

Địa điểm: Ninh Thuận
Công suất lắp máy: 1.200 MW
Chiều cao đập dâng: 52,3 m
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập Báo cáo đầu tư
- Khảo sát, lập TKCS
- Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, lập HSMT
- Thiết kế BVTC



Cụm công trình cửa xả đã hoàn thành tháng 3/2021

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Thủy điện Sông Bung 4
Địa điểm: Quảng Nam
Công suất lắp máy: 156 MW
Chiều cao đập RCC: 114 m
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Tư vấn thẩm tra TKKT-TDT
- Hỗ trợ quá trình đấu thầu
- Giám sát thi công các công trình chính



Thủy điện Buôn Tua Srah
Địa điểm: Đắk Lắk
Công suất lắp máy: 86 MW
Chiều cao đập dâng: 83 m
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập BCNCKT
- Lập TKKT-TDT, TKBVTC
- Lập hồ sơ mời thầu
- Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Mô tả địa chất hố móng công trình
- Khảo sát đánh giá sạt lở hạ du
- Kiểm định an toàn đập và đánh giá bồi lắng lòng hồ



Thủy điện Trung Sơn
Địa điểm: Thanh Hóa
Công suất lắp máy: 260 MW
Chiều cao đập RCC: 83 m
Cấp công trình: Cấp I



Đập tràn Thủy điện Trung Sơn

Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi
- Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu
- Thí nghiệm và thiết kế cấp phối bê tông đầm lăn
- Mô tả địa chất hố móng
- Lập phương án cắm mốc ranh giới hành lang bảo vệ hồ chứa
- Khảo sát, tính toán kịch bản vỡ đập và lập kế hoạch hành động khẩn cấp, lập bản đồ ngập lụt và kiểm soát lũ khu vực hạ du
- Quan trắc chuyển dịch đập
- Đánh giá an toàn công trình thông qua số liệu quan trắc

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

A: Nghiên cứu tiền khả thi (NCTKT)

B: Nghiên cứu khả thi (NCKT)

C: Thiết kế kỹ thuật (TKKT)

D: Thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC)

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
					A	B	C	D
THIẾT KẾ								
Krông H'năng	Đăk Lăk + Phú Yên	2001-2007	65	Công ty ĐT & PT Điện Sông Ba		✓	✓	
Buôn Tua Srah	Đăk Lăk + Đăk Nông	2001-2008	86	EVN	✓	✓	✓	✓
Ea Krông Rou	Khánh Hòa	2002-2003	28	CTCP ĐT & PT Điện miền Trung		✓		✓
Srêpok 4	Đăk Lăk	2004-2005	70	CTCP ĐT & PT Điện Đại Hải		✓	✓	✓
Khánh Thượng	Khánh Hòa	2004-2006	12	CTCP PT Điện Miền Trung		✓		
Đa Krông 1	Quảng Trị	2004-2006	12	CTCP PT Điện Miền Trung		✓		
Nậm Mô	Nghệ An	2004-2006	17	CTCP thuỷ điện Bản Vẽ		✓		
Trung Sơn	Thanh Hóa	2004-2015	260	EVN	✓	✓	✓	✓
Sông Giang	Khánh Hoà	2005	30	CTCP khai thác TĐ Sông Giang		✓		
Pờ E	Quảng Ngãi	2006-2007	12	CTCP thủy điện Pờ Ê		✓		
Trà Xom	Bình Định	2006-2007	18	CTCP thủy điện Trà Xom		✓		
Nho Quế 2	Hà Giang	2006-2007	42	CTCP ĐT & PT Điện Nho Quế		✓	✓	✓
Phú Tân 2	Đồng Nai	2006-2007	81	CTCP NL Nhân Luật		✓		
Nho Quế 1	Hà Giang	2006-2009	32	CTCP ĐT & PT Điện Miền Bắc		✓	✓	
Nậm Mức	Điện Biên	2006-2009	44	CTCP thuỷ điện Nậm Mức		✓		
Nậm Na	Lai Châu	2006-2010	200	EVN	✓			
Hồi Xuân	Thanh Hóa	2006-2012	90	TCT xây dựng điện Việt Nam		✓		
Tích năng Bác Ái	Ninh Thuận	2006-2020	1.200	EVN	✓	✓	✓	
Tr' Hy	Quảng Nam	2007-2008	30	CTCP TC & PT Doanh nghiệp		✓		
Sông Tranh 3	Quảng Nam	2007-2008	49	CTCP miền Trung		✓		
La Ngâu	Bình Thuận	2007-2009	46	CTCP thuỷ điện La Ngâu		✓		✓
Srepok 4A	Đăk Lăk	2009-2013	64	EVNPECC4		✓		✓
Sê Kông	Campuchia	2010-2015	190	EVN		✓		

NĂNG LỰC TƯ VẤN THỦY ĐIỆN

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

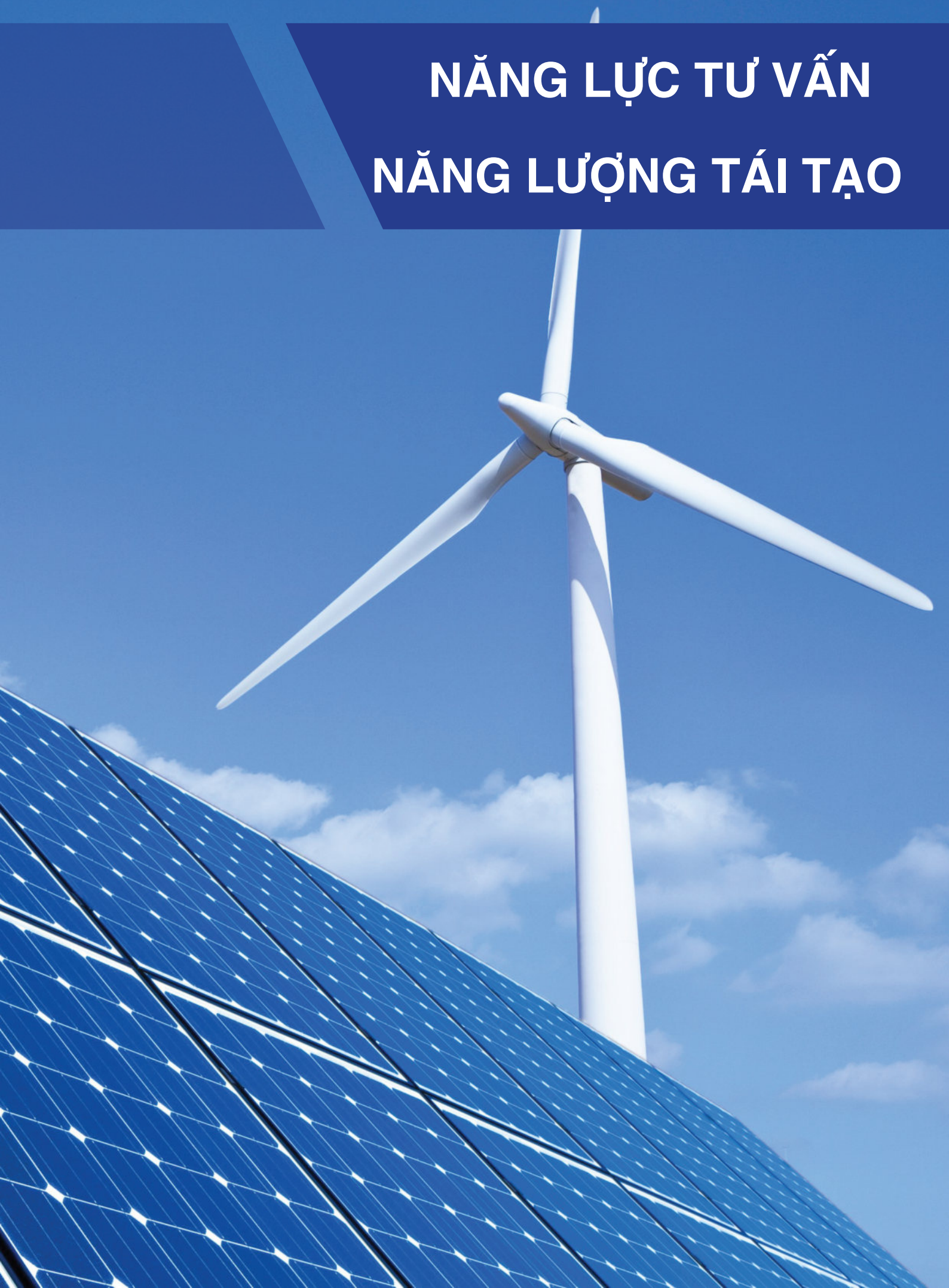
TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
THẨM TRA								
An Khê	Gia Lai + Bình Định	2005-2006	173	EVN		✓		
Đa Dâng 2	Lâm Đồng	2006	34	CTCP Thủy điện Miền Nam			✓	
Nho Quế 3	Hà Giang	2006-2007	110	CT thủy điện Nho Quế 3		✓		
A Lưới	Thừa Thiên - Huế	2006-2007	170	CTCP PT Điện Miền Trung			✓	
Đăk Mi	Quảng Nam	2006-2007	190	Ban QL Srok Phu Miêng			✓	
Văn Chấn	Yên Bái	2007	57	CTCP Thuỷ điện Văn Chấn			✓	
Đa M'bri	Lâm Đồng	2007	75	CTCP thủy điện Miền Nam			✓	
Ngòi Hút 2	Yên Bái	2008	49	CT TNHH Trường Thành		✓		
Hạ Sê San 1/ Sê San 5	Campuchia	2008	96	CTCP EVN Quốc tế	✓	✓		
Sông Bung 4	Quảng Nam	2008	164	Ban QLDA TĐ Sông Bung 4			✓	
Hạ Sê San 2	Campuchia	2008	400	EVN	✓	✓		
Hoà Phú	Đăk Nông + Đăk Lắk	2010	29	CTCP Thuỷ điện Tam Long			✓	
Tích năng Mộc Châu	Sơn La	2011	1.200	Ban Quản lý Thuỷ điện 1		✓		

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ
QUY HOẠCH				
Quy hoạch bậc thang thuỷ điện hạ lưu sông Srêpok	Campuchia	2005	480	EVN
Quy hoạch thuỷ điện nhỏ tỉnh Quảng Trị	Quảng Trị	2005-2012	74	Sở Công nghiệp tỉnh Quảng Trị
Quy hoạch khai thác tiềm năng thuỷ điện tại Lào và Quy hoạch đấu nối lưới điện Việt Nam - Lào - Campuchia	Việt Nam - Lào - Campuchia	2014	13.022	EVN
Thủy điện tích năng Khánh Vĩnh	Khánh Hòa	2022	1.000	CTCP Năng lượng Bitexco
Thủy điện tích năng Kosy	Bảo Lộc	2022	1.200	CTCP Kosy
Thủy điện tích năng Ninh Sơn	Ninh Thuận	2022	1.200 - 2.400	CTCP ĐTXD Trung Nam
Thủy điện tích năng Kon Plong	Kon Tum	2022	1.200 - 3.600	CTCP Năng lượng Bitexco
Thủy điện tích năng Quảng Trị	Quảng Trị	2022	350 - 500	EVNGENCO2

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	PHẠM VI DỊCH VỤ CUNG CẤP
TƯ VẤN GIAI ĐOẠN VẬN HÀNH					
Thủy điện Srêpôk 4	Đắk Lắk	2010-2012	70	CTCP ĐT & PT Điện Đại Hải	Đo đạc quan trắc biến dạng các hạng mục công trình.
Thủy điện An Khê - Ka Nak	Gia Lai, Bình Định	2016, 2019	173	EVN	Đo đạc quan trắc biến dạng các hạng mục công trình. Kiểm định an toàn đập.
Thủy điện Trung Sơn	Thanh Hóa	2017	260	EVN	Lập Kế hoạch hành động khẩn cấp (EPP), xây dựng bản đồ ngập lụt. Quan trắc chuyển dịch các hạng mục công trình.
Thủy điện Huội Quảng	Lai Châu	2019	540	EVN	Quan trắc chuyển dịch các hạng mục công trình.
Thủy điện Buôn Tua Srah	Đăk Lăk, Đăk Nông	2020	86	EVN	Kiểm định an toàn đập. Quan trắc bồi lắng.
Thuỷ điện Sê San 4	Gia Lai	2021	360	EVN	Quan trắc biến dạng các hạng mục công trình. Quan trắc quá trình xói lở bờ hồ và bồi lắng.
Thuỷ điện Trị An	Đồng Nai	2021	400	EVN	Lập phương án bảo vệ đập và hồ chứa nước. Quan trắc chuyển dịch đứng và ngang.
Thuỷ điện Ialy Thuỷ điện Sê San 3 Thuỷ điện Plei Krông	Gia Lai Gia Lai Kon Tum	2021	720 260 100	EVN	Quan trắc chuyển dịch tuyến năng lượng

NĂNG LỰC TƯ VẤN
NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO



NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Nắm bắt chiến lược phát triển nguồn năng lượng tái tạo của Việt Nam, EVNPECC4 đã sớm tập trung nguồn lực, chú trọng đầu tư cho công tác tư vấn lĩnh vực năng lượng tái tạo. EVNPECC4 là một trong những đơn vị đi đầu trong lĩnh vực tư vấn năng lượng tái tạo và đã sớm khẳng định uy tín với nhiều dự án điện gió, điện mặt trời đã đưa vào vận hành thành công.

PHẠM VI DỊCH VỤ

- Lập quy hoạch các dự án Năng lượng tái tạo.
- Lập Báo cáo đánh giá tiềm năng, Đề xuất đầu tư, Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án điện mặt trời, điện gió.
- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, lập Hồ sơ mời thầu, Tư vấn giám sát thi công xây dựng các dự án điện mặt trời và điện gió.
- Tư vấn Thẩm tra thiết kế, dự toán ở các bước thiết kế.

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

- Đã thực hiện bổ sung quy hoạch trên 50 dự án nhà máy điện mặt trời, điện gió với công suất lắp đặt từ 30 MW đến 500 MW vào quy hoạch phát triển điện lực Tỉnh và quy hoạch phát triển điện lực Quốc Gia. Tổng công suất lắp đặt của các dự án khoảng 10.000 MW.
- Đã hoàn thành công tác tư vấn từ giai đoạn lập dự án, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công; Quản lý dự án và giám sát thi công hơn 30 dự án với tổng công suất trên 5.000 MW đưa vào vận hành.

Các dự án điện mặt trời điển hình gồm:

- Điện mặt trời Trung Nam – Thuận Nam tại Ninh Thuận – 450 MW.
- Điện mặt trời Phước Thái – EVN tại Ninh Thuận – 200 MWp.
- Điện mặt trời Ea Sup – Xuân Thiện tại Dak Lak – 780 MWp.
- Điện mặt trời trên hồ Đa Mi – 47,5 MWp.
- Điện mặt trời trên đầm Trà Ổ tại Bình Định – 50 MWp.

Các dự án điện gió điển hình gồm:

- Điện gió Ea Nam – Trung Nam tại Dak Lak – 400 MW.
- Điện gió Ia Pết Đăk Đoa tại Gia Lai – 200 MW.
- Điện gió ven bờ Bình Đại tại Bến Tre – 128 MW.
- Điện gió ven bờ Đông Hải 1 tại Bạc Liêu – 50 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Phước Dinh – Ninh Thuận – 1.130 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Bến Tre – 5.000 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Trà Vinh – 5.000 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Nam Định – 12.000 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Ninh Bình – 2.000 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Thái Bình – 5.000 MW.
- Lập Báo cáo Bổ sung Quy hoạch điện gió ngoài khơi Hải Phòng – 3.000 MW.

CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ ĐIỂN HÌNH



Nhà máy điện gió Ea Nam
Địa điểm: Đắk Lắk
Tổng công suất: 400 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Khảo sát phục vụ thiết kế
- Lập TKKT-TDT, TKBVTC



Nhà máy điện gió Liên Lập
Địa điểm: Quảng Trị
Tổng công suất: 48 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Lập TKKT-TDT, TKBVTC
- Lập HSMT gói thiết bị chính



Nhà máy điện gió Bình Đại 1, 2, 3 (Offshore)
Địa điểm: Bến Tre
Tổng công suất: 128 MW
Cấp công trình: Cấp II
Phạm vi công việc:
- Lập Báo cáo bổ sung quy hoạch
- Lập BCNCKT
- Lập TKKT, TKBVTC



Điện gió Trung Nam
Địa điểm: Ninh Thuận
Tổng công suất: 151.95 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Thẩm tra thiết kế cơ sở
- Khảo sát phục vụ thiết kế
- Thiết kế kỹ thuật, thiết kế BVTC

CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI ĐIỂN HÌNH



Điện mặt trời Đa Mi

Địa điểm: Bình Thuận
Công suất nhà máy: 47,5 MWp
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Lập báo cáo bổ sung quy hoạch phát triển điện lực
- Đề xuất chủ trương đầu tư
- Khảo sát phục vụ lập BCNCKT
- Lập BCNCKT
- Lập HSMT các gói thầu chính của dự án

Nhà máy Điện mặt trời Phước Thái

Địa điểm: Ninh Thuận
Công suất nhà máy: 200 MWp
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập BC nghiên cứu phát triển dự án
- Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi
- Khảo sát phục vụ lập BCNCKT
- Lập BCNCKT, HSMT EPC
- Hỗ trợ QLDA





Nhà máy Điện mặt trời Trung Nam - Thuận Nam

Địa điểm: Ninh Thuận
Công suất nhà máy: 450 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Lập báo cáo BSQH
- Khảo sát, lập BCNCKT
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC
- Giám sát thi công xây dựng TBA 500kV và ĐZ 500kV, 220kV

NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐIỂN HÌNH

A: Quy hoạch
B: Nghiên cứu khả thi (NCKT)
C: Thiết kế kỹ thuật (TKKT)
D: Thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC)

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
ĐIỆN GIÓ								
EVN - Phương Mai	Bình Định	2010	19,8	CTCP Phong điện Phương Mai		✓		
Liên Nghĩa - Trần Đề	Sóc Trăng	2010	30	CTCP đầu tư Liên Nghĩa	✓			
An Phong - Ninh Thuận	Ninh Thuận	2010	180	CTCP PTNL Thuận Phong		✓		
IMPSA Ninh Thuận	Ninh Thuận	2012	90	Wind Power Energia S/A (WPE)	✓			
Trung Nam	Ninh Thuận	2017-2020	151,94	CTCP điện gió Trung Nam	✓	✓	✓	✓
Liên Lập	Quảng Trị	2019-2020	48	CTCP điện gió Phong Liệu			✓	✓
Bình Đại 4 - 8	Bến Tre	2019-2020	182	CTCP năng lượng tái tạo Bến Tre	✓			
Ia Pết - Đắk Đoa	Gia Lai	2019-2020	200	CTCP Công nghệ TNNL Gia Lai			✓	✓
BIM	Ninh Thuận	2019-2020	320	CTCP điện gió Bim		✓	✓	
Phước Dinh (Offshore)	Ninh Thuận	2019-2020	1.130	CTCP NLTT Phước Minh		✓		
Nhơn Hội 1	Bình Định	2019-2021	30	CTCP Đầu tư Fico		✓	✓	✓
Nhơn Hội 2	Bình Định	2019-2021	30	CTCP Đầu tư Fico		✓	✓	✓
Bình Đại 1 (Offshore)	Bến Tre	2019-2021	30	CTCP năng lượng tái tạo Bến Tre		✓	✓	✓
Bình Đại 2 (Offshore)	Bến Tre	2019-2021	49	CTCP năng lượng tái tạo Bến Tre	✓	✓	✓	✓
Bình Đại 3 (Offshore)	Bến Tre	2019-2021	49	CTCP năng lượng tái tạo Bến Tre	✓	✓	✓	✓
Phong Nguyên	Quảng Trị	2020	48	CTCP Xây lắp Điện 1 (PCC1)			✓	
Phong Huy	Quảng Trị	2020	48	CTCP Xây lắp Điện 1 (PCC1)			✓	
Phong Liệu	Quảng Trị	2020	48	CTCP Xây lắp Điện 1 (PCC1)			✓	✓

NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐIỂN HÌNH

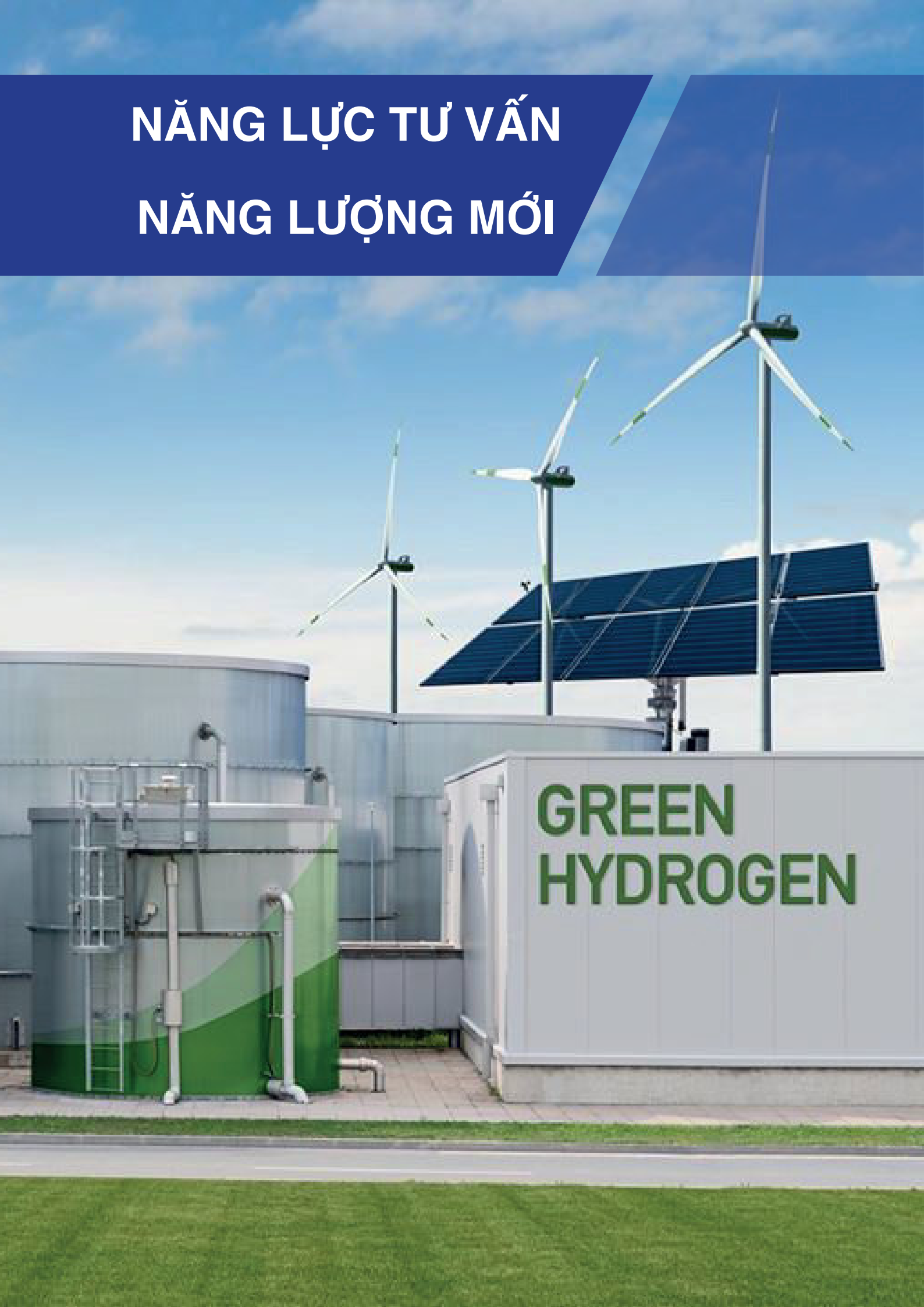
TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
Điện gió Số 5	Ninh Thuận	2020	48	Trung Nam Group	✓	✓	✓	✓
Ea Nam	Đăk Lăk	2020-2021	400	CTCP điện gió Trung Nam – Đăk Lăk			✓	✓
Offshore Ben Tre	Bến Tre	2021	5.000	Trung Nam Group	✓			
Offshore Tra Vinh	Trà Vinh	2021	5.000	Trung Nam Group	✓			
Offshore Binh Thuan	Bình Thuận	2021	5.000	Xuân Thiện Group	✓			
Quy hoạch điện gió các tỉnh duyên hải miền Trung	Miền Trung	2009		EVN	✓			
Quy hoạch điện gió tỉnh Sóc Trăng	Sóc Trăng	2014		Sở Công thương tỉnh Sóc Trăng	✓			
Quy hoạch điện gió tỉnh Trà Vinh	Trà Vinh	2014		Sở Công thương tỉnh Trà Vinh	✓			
Quy hoạch điện gió tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2015		Sở Công thương tỉnh Bến Tre	✓			
ĐIỆN MẶT TRỜI								
Sông Bình	Ninh Thuận	2016-2018	50	Ban QLDA thủy điện 5 - EVN	✓	✓		
Đa Mi	Bình Thuận	2016-2019	47,5	CTCP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	✓	✓	✓	
Phước Thái	Ninh Thuận	2016-2020	200	Ban QLDA thủy điện 5 - EVN	✓	✓		
AMI Khánh Hòa	Khánh Hòa	2017	50	Công ty CP Năng lượng AMI Khánh Hòa	✓	✓		✓
Nhơn Hải	Ninh Thuận	2017-2019	35	Licogi 16	✓	✓		
Sê San 4	Kon Tum	2017-2019	49	Ban QLDA thủy điện 1	✓	✓		
Thác Mơ	Bình Phước	2017-2019	49	CTCP Thủy điện Thác Mơ	✓	✓		
Vạn Ninh	Khánh Hòa	2018	200	Hanwha, CT TNHH KN Cam Ranh	✓			
Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt	Ninh Thuận	2018-2019	49	CTCP Điện mặt trời Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt	✓	✓	✓	
Chư Ngọc	Gia Lai	2019	40	Licogi 16	✓	✓		✓
Phong Phú	Bình Thuận	2019	42	Trina Solar Co. Ltd			✓	✓
Sông Lũy 1	Bình Thuận	2019	47,5	CT đầu tư Quang điện Bình Thuận	✓	✓	✓	
Vĩnh Hảo 6	Bình Thuận	2019	49	CTCP FECON		✓	✓	

NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
					A	B	C	D
Phước Hữu	Ninh Thuận	2019	50	CTCP ĐTXD Vịnh Nha Trang	✓	✓		
Ninh Phước 6.1, 6.2	Ninh Thuận	2019	57	CTCP NLTT & Nông Nghiệp Ninh Thuận	✓	✓		
BIM 2, 3	Ninh Thuận	2019	300	Bim Group	✓			
Solar Park 1,2	Long An	2019-2020	50	CTCP Solar Energy LA & Long An Solar Park			✓	
Solar Park 3,4	Long An	2019-2020	50	CTCP Solar Energy LA & Long An Solar Park			✓	✓
Trung Nam - Thuận Nam	Ninh Thuận	2019-2020	450	CTCP Điện mặt trời Phước Minh	✓	✓	✓	✓
Đầm Trà Ổ	Bình Định	2020	50	CTCP Năng lượng tái tạo VN	✓		✓	✓
Lập QH tiềm năng năng lượng mặt trời tại tỉnh Ninh Thuận	Ninh Thuận	2018		Sở Công Thương Tỉnh Ninh Thuận	✓			

NĂNG LỰC TƯ VẤN
NĂNG LƯỢNG MỚI



NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG MỚI

PHẠM VI DỊCH VỤ

• Báo cáo đề xuất dự án đầu tư tổ hợp dự án Nhà máy sản xuất Hydro xanh;
• Tính toán, đề xuất giải pháp cấp nguồn điện xanh cho các khu công nghiệp;
• Báo cáo nghiên cứu giải pháp đồng đốt, lưu trữ CO2 trong các nhà máy nhiệt điện.



Tổ hợp Năng lượng xanh Cà Ná (Ninh Thuận)

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

A: Nghiên cứu tiền khả thi
B: Nghiên cứu khả thi (NCKT)
C: Thiết kế kỹ thuật (TKKT)
D: Thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC)

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
				A	B	C	D
HYDRO & AMONIAC XANH							
Nghiên cứu sản xuất Hydrogen tại Việt Nam	Việt Nam	2021-2022	SK E&S Co., Ltd	✓			
Tổ hợp Năng lượng xanh Trà Vinh	Trà Vinh	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Tổ hợp Năng lượng xanh Cà Ná	Ninh Thuận	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Tổ hợp Năng lượng xanh Sóc Trăng	Sóc Trăng	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Tổ hợp Năng lượng xanh Nam Vân Phong	Khánh Hòa	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Tổ hợp Năng lượng xanh Bến Tre	Bến Tre	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Dự án thí điểm Nhà máy Hydro xanh Thuận Nam, Việt Nam	Ninh Thuận	2022-2023	Trung Nam Group	✓			
Nhà máy ĐMT Thuận Nam 11 sản xuất Hydro xanh	Ninh Thuận	2023	Công ty CP XNK Khí, Than và Dầu T&T	✓			
Nghiên cứu tổng quan về thị trường khí Hydro trên thế giới và dự báo phát triển thị trường khí Hydro đến năm 2030	Việt Nam	2023	EVN	✓			
Nghiên cứu phát triển chuỗi cung ứng Amoniac xanh cho phát điện tại Việt Nam	Việt Nam	2023-2024	EVN	✓			

NĂNG LỰC TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG MỚI

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
				A	B	C	D
HYDRO & AMONIAC XANH							
Cụm phức hợp Hamburg Bến Tre	Bến Tre	2023-2024	Công ty CP Điện gió Hamburg Bến Tre	✓			
Dự án thí điểm Tăng trưởng xanh đồng đốt sinh khối tại các NMNĐ của TKV Power	Việt Nam	2023-2024	TKV Power	✓			
Dự án thí điểm đồng đốt Amoniac và thu giữ - sử dụng Carbon trong các nhà máy nhiệt điện	Việt Nam	2023-2024	EVNGENCO1	✓			
Tổ hợp sản xuất Hydro xanh & Cảng tổng hợp	Bình Định	2024	Công ty CP Tập đoàn Mandala	✓			

NĂNG LỰC TƯ VẤN

NHIỆT ĐIỆN



NĂNG LỰC TƯ VẤN NHIỆT ĐIỆN

Với sự năng động và chuyên nghiệp, EVNPECC4 hiểu và mong muốn được mang lại giá trị thiết thực cho Khách hàng bằng các giải pháp thiết kế tốt nhất cho dự án và cả các giải pháp giúp vận hành tối ưu dự án.

PHẠM VI DỊCH VỤ

• Tư vấn thiết kế Nhiệt điện: Lập quy hoạch địa điểm, quy hoạch chi tiết các trung tâm nhiệt điện; lập, thẩm tra, đánh giá báo cáo đầu tư, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật; thiết kế bản vẽ thi công các hệ thống khác nhau của các nhà máy nhiệt điện.
• Tư vấn lập, thẩm tra thiết kế, lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu các dự án năng lượng mới.
• Tư vấn giám sát thi công và quản lý dự án.
• Tư vấn bảo dưỡng, sửa chữa các Nhà máy điện.

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

• Thực hiện bổ sung quy hoạch, lập báo cáo NCTKT, báo cáo NCKT các nhà máy nhiệt điện than, điện LNG, điện sinh khối với công suất lắp máy từ 20 MW đến 5.400 MW.
• Thực hiện thẩm tra thiết kế 07 nhà máy nhiệt điện than, khí LNG với tổng công suất đến 6.000 MW.
• Tư vấn cho Chủ đầu tư về các giải pháp tối ưu hóa, nâng cao độ tin cậy, nâng cao hiệu suất, tối ưu hóa chi phí, bảo dưỡng sửa chữa hơn 10 dự án nhà máy nhiệt điện.
• Tư vấn giám sát và hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý dự án 02 nhà máy nhiệt điện.

CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN THAN ĐIỂN HÌNH



Nhà máy Nhiệt điện Công Thanh

Địa điểm: Thanh Hóa
Công suất: 600 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập hồ sơ dự án đầu tư
- Đánh giá tác động môi trường
- Đánh giá hồ sơ mời thầu EPC



Trung Tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân

Địa điểm: Bình Thuận
Công suất: 5.400 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Lập điều chỉnh BSQH TTĐL
- Khảo sát, Thiết kế các hạng mục hạ tầng (điện, đường, Khu QLVH)
- Thẩm tra BCNCKT NM Vĩnh Tân
- Quản lý hợp đồng EPC NM Vĩnh Tân 4 mở rộng

CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN KHÍ VÀ LNG ĐIỂN HÌNH



Nhà máy LNG Cà Ná
Địa điểm: Ninh Thuận
Công suất: 6.000 MW
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập báo cáo lựa chọn địa điểm
- Lập báo cáo NCTKT
- Đánh giá tác động môi trường



Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn III
Địa điểm: Cần Thơ
Công suất: 1.050 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Thẩm tra BCNCKT



Nhà máy Điện khí LNG Nghi Sơn
Địa điểm: Thanh Hóa
Công suất: 1.500 MW
Phạm vi công việc:
- Lập Hồ sơ Đề xuất đầu tư
- Lập HSDT

CÁC DỰ ÁN ĐIỆN RÁC VÀ ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH



Nhà máy Điện đốt gỗ Khánh An
Địa điểm: Cà Mau
Công suất: 2x12 MW
Phạm vi công việc:
- Lập báo cáo NCKT-TKCS
- Lập các báo cáo chuyên ngành



Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn Quốc gia đến 2025, tầm nhìn đến 2030
Phạm vi công việc:
- Lập Quy hoạch
- Đánh giá tác động môi trường



Nhà máy Điện rác Seraphin
Địa điểm: Hà Nội
Công suất xử lý rác: 2.250 tấn/ngày
Công suất phát điện: 37 MW
Phạm vi công việc:
- Lập báo cáo NCKT, TKKT
- Lập các báo cáo chuyên ngành



Nhà máy xử lý rác và phát điện Bắc Giang
Địa điểm: Bắc Giang
Công suất xử lý rác: 750 tấn/ngày
Công suất phát điện: 12 MW
Phạm vi công việc:
- Lập Quy hoạch
- Lập báo cáo NCKT



Dự án Nhiệt điện hỗn hợp (CHP) từ các Nhà máy đường được chọn tại Việt Nam:
- Công ty Đường Lam Sơn tại Thanh Hóa
- Nhà máy Đường NASUCO tại Nghệ An

Phạm vi công việc: Lập báo cáo NCTKT

CÁC DỰ ÁN ĐIỆN RÁC VÀ ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH



Nhà máy Điện rác Tâm Sinh Nghĩa Củ Chi
Địa điểm: TP. HCM
Công suất xử lý rác: 2.600 tấn/ngày
Công suất phát điện: 60MW
Công trình: Cấp đặc biệt
Phạm vi công việc:
- Lập BCNCKT điều chỉnh
- Lập hồ sơ TKBVTC



Nhà máy Điện rác Tâm Sinh Nghĩa Long An
Địa điểm: TP. HCM
Công suất xử lý rác: 500 tấn/ngày
Công suất phát điện: 10MW
Công trình: Cấp đặc biệt
Phạm vi công việc:
- Lập BCNCKT

CÁC DỰ ÁN CẢI TẠO HỆ THỐNG MÔI TRƯỜNG CỦA NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN



NMNĐ Vĩnh Tân 2
Nâng cấp cải tạo hệ thống ESP



Nhà máy điện thuộc Nhà máy giấy Bãi Bằng
Cải tạo hệ thống xử lý môi trường



Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1
Địa điểm: Hà Tĩnh
Công trình: Cấp II
Phạm vi công việc:
- Lập ĐXĐT Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải đáp ứng QCVN 19:2004

CÁC DỰ ÁN CẢI TẠO HỆ THỐNG MÔI TRƯỜNG CỦA NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN



Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1 & 3
Địa điểm: Vĩnh Long
Công trình: Cấp II
Phạm vi công việc:
- Lập ĐXĐT Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải đáp ứng QCVN 19:2004

CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA ĐIỂN HÌNH



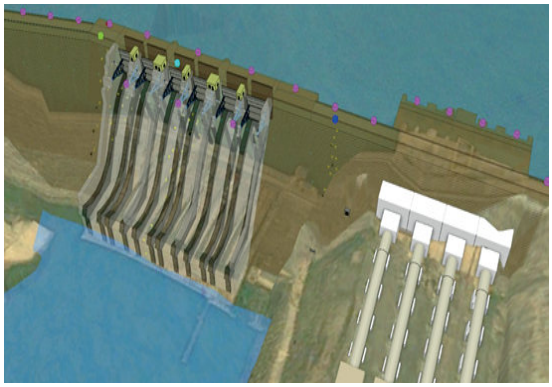
NMNĐ Uông Bí
Lập phương án kỹ thuật và dự toán sửa chữa lớn



NMNĐ Vĩnh Tân 2
Lập và thực hiện các giải pháp nâng cao độ tin cậy và hiệu suất vận hành



NMNĐ Duyên Hải 1
Khảo sát đánh giá các hệ thống trọng yếu của Nhà máy



Chuyển đổi số cho EVNGENCO2
Tư vấn xây dựng quy hoạch tổng thể chương trình Chuyển đổi số cho EVNGENCO2

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN – ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH

A: Nghiên cứu tiền khả thi
B: Nghiên cứu khả thi (NCKT)
C: Thiết kế kỹ thuật (TKKT)
D: Thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC)

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
THIẾT KẾ								
NMNĐ Công Thanh	Thanh Hóa	2010-2019	600	Công ty CP Nhiệt điện Công Thanh	✓	✓		
NMNĐ Thái Bình	Thái Bình	2015-2016	600	EVN				✓
NMNĐ LNG Cà Ná	Ninh Thuận	2020	1.500	Công ty PTNL điện công cộng Gulf	✓			
NMNĐ LNG Vân Phong	Khánh Hòa	2020	2.600	Electric Power Development Co., Ltd	✓			
NMĐ đốt rác tỉnh Khánh Hòa	Khánh Hòa	2020	500 tấn rác/ngày	CTCP NL - MT 268 Việt Nam	✓			
NMĐ đốt rác tỉnh Quảng Nam	Quảng Nam	2020	500 tấn rác/ngày	CTCP NL - MT 268 Việt Nam	✓			
NM sinh khối Tư Nghĩa	Quảng Ngãi	2021	15	PECC4	✓			
NM sinh khối Đại Lộc	Quảng Nam	2021	18,5	PECC4	✓			
NMĐ sinh khối Hòn La	Quảng Bình	2021	20	Byucksan Engineering Company Limited (BSE)	✓			
NMĐ gố Khánh An	Cà Mau	2021	24	Công ty CP ĐT XD Hạ tầng và Giao thông		✓		
NMĐ rác Khánh Hòa	Khánh Hòa	2023	26	Tập đoàn AMACCAO	✓			
NM sinh khối Quảng Bình	Quảng Bình	2023	50	eRex International	✓			
NM sinh khối Thanh Hóa 1&2	Thanh Hóa	2023	110	eRex International	✓			
NM sinh khối Đăk Lăk	Đăk Lăk	2023	125	eRex International	✓			
NMĐ rác Seraphin	Hà Nội	2023-2025	2.250 tấn rác/ngày	CTCP CN Môi trường xanh SERAPHIN		✓	✓	
NM xử lý rác và phát điện Bắc Giang	Bắc Giang	2023-2025	750 tấn rác/ngày	CTCP CN Môi trường xanh SERAPHIN	✓		✓	
NM Điện khí LNG Nghi Sơn	Thanh Hóa	2023-2024	1.500	SK E&S Co., Ltd	✓			
NMĐ rác Bến Tre	Bến Tre	2024	15	Tập đoàn AMACCAO	✓			
NMĐ rác Định Quán GĐ 1	Đồng Nai	2024	18,5	Tập đoàn AMACCAO	✓			
NMĐ rác Nghệ An	Nghệ An	2024	30	Tập đoàn AMACCAO	✓			
NMĐ rác Khánh Sơn	Đà Nẵng	2024-2025	18	Tập đoàn AMACCAO		✓		

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN – ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
THIẾT KẾ								
NM đốt rác phát điện Tâm Sinh Nghĩa	Long An	2024-2025	10	BCG Energy		✓		
NM đốt rác phát điện Tâm Sinh Nghĩa Củ Chi	HCM	2024-2026	60	BCG Energy		✓		✓
NM sinh khối Cần Thơ	Cần Thơ	2025 - Đang thực hiện	150	VNPD	✓			
Quy hoạch phát triển nguồn điện sử dụng chất thải rắn Quốc gia đến 2025, tầm nhìn đến 2030	Việt Nam	2015	-	Tổng Cục Năng lượng - BCT	✓			
THẨM TRA								
Nhà máy Nhiệt điện Tuabin khí Miền Trung	Quảng Ngãi	2010-2014	2.200	Tập đoàn dầu khí Việt Nam		✓		
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 - Mở rộng mái kho than	Bình Thuận	2017-2020	2.200	EVN		✓		
NMNĐ Uông Bí	Quảng Ninh	2018	300	GENCO1		✓		✓
Nhà máy Nhiệt điện 4, 4MR	Bình Thuận	2018-2019	2.200	EVN		✓	✓	✓
Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 1, 3, 3MR	Trà Vinh	2020-2021 2025-2026	2.600	EVN		✓		
Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn III	Cần Thơ	2024-2025	1.050	PVN		✓		

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	PHẠM VI DỊCH VỤ CUNG CẤP
BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA					
Lập đề án bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện trong EVNGENCO1	Việt Nam	2015-2016	-	EVNGENCO1	Bảo dưỡng sửa chữa
NMNĐ Uông Bí	Quảng Ninh	2015-2016	630	EVNGENCO1	Lập báo cáo đánh giá và phân tích về mặt kỹ thuật, kinh tế của việc cải tạo các thiết bị chính của tổ máy. Lập BCKTKT (F/S) chuyển đổi nhiên liệu phụ trợ từ dầu FO/DO các tổ máy 300MW và 330MW.

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN – ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	PHẠM VI DỊCH VỤ CUNG CẤP
BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA					
NMNĐ Phả Lại	Hải Dương	2015-2017	4x110	CTCP Nhiệt điện Phả Lại	Lập HSMT lập BCNCKT dự án cải tạo, nâng cấp thiết bị dây chuyền 1 thuộc dự án CBĐT. Lập BCKTKT chuyển đổi sử dụng nhiên liệu phụ trợ từ dầu FO/DO Dây chuyền 1, Dây chuyền 2.
Tối ưu hóa và nâng cao độ tin cậy của lò hơi NMNĐ đốt than	Việt Nam	2016	1.200	EVNGENCO3	Tối ưu hóa và nâng cao độ tin cậy của lò hơi NMNĐ đốt than.
NMNĐ Ninh Bình	Ninh Bình	2016-2017	4x25	CTCP NĐ Ninh Bình	Nâng cao hiệu suất, tối ưu hóa chi phí.
NMNĐ Vĩnh Tân 2	Bình Thuận	2016-2017 2025	2x600	EVNGENCO3	Tối ưu hóa và nâng cao độ tin cậy của lò hơi NMNĐ đốt than. Tư vấn khảo sát, đánh giá thực trạng NM và các hệ thống của NM. Khảo sát, lập BCKTKT cải tạo hệ thống lọc bụi.
NMNĐ Vũng Áng 1	Hà Tĩnh	2016-2018 2025	1.200	Tập đoàn dầu khí VN	Lập định mức (thường xuyên và định kỳ) bảo dưỡng, sửa chữa. Lập ĐXĐT nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải.
NMNĐ Cà Mau 1&2 và Nhơn Trạch	Hà Tĩnh	2016-2020	1.200	Tập đoàn dầu khí VN	Lập định mức tồn kho vật tư phục vụ công tác sửa chữa bảo dưỡng.
NMNĐ Duyên Hải 1	Trà Vinh	2019 2025-2026	1.245	Công ty Nhiệt điện Duyên Hải	Khảo sát đánh giá hệ thống trọng yếu của NM. Thẩm tra BCNCKT Nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý khí thải
Nhôm Lâm Đồng	Lâm Đồng	2019-2020	-	Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng	Thí nghiệm hiệu chỉnh lò hơi số 01, 02 - Phân xưởng Nhiệt điện.
Các NMNĐ của TCT Điện lực – TKV	Việt Nam	2021	-	Tổng công ty Điện lực TKV CTCP	Lập bộ Định mức sửa chữa thiết bị các nhà máy nhiệt điện.
NMNĐ Vĩnh Tân 4	Bình Thuận	2021	2x600	EVN	Khảo sát, lập báo cáo KTKT ĐTXD công trình hệ thống giám sát các tổ máy nghiền than.

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN – ĐIỆN SINH KHỐI ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ	PHẠM VI DỊCH VỤ CUNG CẤP
BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA					
NMĐ thuộc NM giấy Bãi Bằng	Phú Thọ	2025		- TCT Giấy VN	Lập FS đầu tư hệ thống xử lý khói thải cho lò hơi thu hồi.
NMNĐ Nghi Sơn 1	Thanh Hóa	2025-2026	2x600	EVNGENCO1	Thẩm tra FS đầu tư hệ thống xử lý khói thải.
NMNĐ Duyên Hải 3	Vĩnh Long	2025-2026	1.245	EVNGENCO1	Thẩm tra BCNCKT Nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý khí thải.
NMNĐ Thái Bình	Hưng Yên	2025-2026	600	EVNPMB2	Thẩm tra BCNCKT Nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý khí thải.

NĂNG LỰC TƯ VẤN LƯỚI ĐIỆN



NĂNG LỰC TƯ VẤN LƯỚI ĐIỆN

Với kinh nghiệm 50 năm trong lĩnh vực tư vấn lưới điện, EVNPECC4 đang là một tư vấn mạnh, cung cấp các dịch vụ tư vấn khảo sát, thiết kế lưới điện trung áp, cao áp và siêu cao áp 500kV. Với đội ngũ chuyên gia nhiều kinh nghiệm, EVNPECC4 đang có nhiều ưu thế trong nghiên cứu, tính toán và đề xuất các giải pháp tối ưu vận hành hệ thống điện.

PHẠM VI DỊCH VỤ

- Lập quy hoạch phát triển điện lực vùng lãnh thổ, quy hoạch phát triển điện các tỉnh, thành phố, quận, huyện.
- Tư vấn thiết kế trạm biến áp, đường dây truyền tải và phân phối cấp điện áp đến 500kV các giai đoạn: Báo cáo NCTKT, NCKT, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, Lập Dự toán, Lập hồ sơ mời thầu, Đánh giá hồ sơ dự thầu.
- Thiết kế mô hình thông tin dự án (BIM).
- Thẩm tra thiết kế các công trình.
- Tham gia xây dựng quy trình, quy phạm xây dựng và nghiên cứu các chuyên đề.

KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

Đường dây

- Hoàn thành công tác tư vấn lập dự án và thiết kế hơn 200 dự án đường dây 500/220/110kV trên toàn lãnh thổ Việt Nam với hơn 2.500 km đường dây 500kV, hơn 5.000 km đường dây 110/220kV.
- Hoàn thành công tác tư vấn lập dự án và thiết kế nhiều dự án cấp điện với hơn 10.000 km hệ thống lưới điện phân phối 22/35kV.
- Tư vấn lập dự án và thiết kế cáp ngầm trên bờ và cáp ngầm xuyên biển cấp điện các đảo.

Trạm biến áp

- Hoàn thành công tác tư vấn lập dự án và thiết kế hơn 100 dự án TBA 110/220kV.
- Hoàn thành công tác tư vấn lập dự án và thiết kế hơn 20 dự án TBA 500kV.
- Hoàn thành công tác lập dự án và thiết kế nhiều trạm biến áp phân phối cấp điện.

Tối ưu hệ thống điện

- Hoàn thành nhiều đề án tính toán tối ưu dung lượng tụ bù, kháng bù lưới điện 220/500kV.
- Hoàn thành nhiều đề án nghiên cứu giải pháp chống cộng hưởng dưới đồng bộ ảnh hưởng đến nhà máy điện.
- Đề xuất Ngành điện, Chính phủ bổ sung quy hoạch các dự án lưới điện 220/500kV giúp tăng độ tin cậy trong vận hành Hệ thống điện Việt Nam, đảm bảo an ninh năng lượng cho Quốc gia như Đường dây 500kV Pleiku – Mỹ Phước – Cầu Bông, Đường dây 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi.

CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 500KV ĐIỂN HÌNH

Đường dây 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi



Địa điểm: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, TP. Đà Nẵng
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 500 km
Phạm vi công việc:
- Lập đề xuất bổ sung quy hoạch
- Khảo sát, lập BCNCKT ĐTXD
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB



Đường dây 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông

Địa điểm: Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 450 km
Phạm vi công việc:
- Lập đề xuất bổ sung quy hoạch
- Khảo sát, lập dự án đầu tư (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Lập báo cáo chuyên ngành phục vụ vay vốn
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, BVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB

CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 500KV ĐIỂN HÌNH



Đường dây 500kV NMNĐ Nam Định I – Thanh Hóa

Địa điểm: Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 74,4 km
Phạm vi công việc:
- Lập đề xuất bổ sung quy hoạch
- Khảo sát, lập BCNCKT ĐTXD
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB
- Thiết kế BIM giai đoạn TKKT, TKBVTC

Đường dây 500kV NMNĐ Nam Định I - Phố Nối

Địa điểm: Nam Định, Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 126,9 km
Phạm vi công việc:
- Lập đề xuất bổ sung quy hoạch
- Khảo sát, lập dự án đầu tư (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, BVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB
- Thiết kế BIM giai đoạn TKKT, TKBVTC



CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 220KV ĐIỂN HÌNH

Đường dây 220kV Hải Hà – Cẩm Phả

Địa điểm: Quảng Ninh
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 80 km
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập BCNCKT
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, BVTC
- Lập quy hoạch chi tiết xây dựng





Đường dây 220kV Nha Trang – Tháp Chàm

Địa điểm: Ninh Thuận, Khánh Hòa
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 80 km
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập BCNCKT
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC

Đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn

Địa điểm: Bình Định, Quảng Ngãi
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 140 km
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập BCNCKT
- Khảo sát, lập TKKT-DT, TKBVTC
- Đánh giá tác động môi trường
- Lập báo cáo chuyên ngành phục vụ vay vốn



CÁC DỰ ÁN TBA 500KV ĐIỂN HÌNH



Trạm biến áp 500kV Lai Châu
Địa điểm: Lai Châu
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập dự án đầu tư (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB



Trạm biến áp 500kV Đăk Nông & Nhánh rẽ
Địa điểm: Đăk Nông
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB



Trạm biến áp 500kV Pleiku 2
Địa điểm: Gia Lai
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập dự án đầu tư (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC, HSMT

CÁC DỰ ÁN TBA 220KV ĐIỂN HÌNH

Trạm biến áp 220kV Tháp Chàm
Địa điểm: Ninh Thuận
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC





Trạm biến áp 220kV Phù Mỹ
Địa điểm: Bình Định
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC



Trạm biến áp 220kV Thái Thụy
Địa điểm: Thái Bình
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT, TKBVTC

CÁC DỰ ÁN TBA 110KV ĐIỂN HÌNH

Trạm biến áp 110kV Thành phố Phú Mỹ(TBA 110kV Tân Hạnh) và đường dây đấu nối

Địa điểm: Bà Rịa - Vũng Tàu
Cấp công trình: Cấp II
Cấp điện áp: 110kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKBVTC, hồ sơ mời thầu





Trạm biến áp 110kV Vĩnh Quang và đường dây đấu nối

Địa điểm: Rạch Giá - Kiên Giang
Cấp công trình: Cấp II
Cấp điện áp: 110kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKBVTC, hồ sơ mời thầu

Trạm biến áp 110kV Tánh Linh và đường dây đấu nối tỉnh Bình Thuận

Địa điểm: Bình Thuận
Cấp công trình: Cấp II
Cấp điện áp: 110kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKBVTC, hồ sơ mời thầu



CÁC DỰ ÁN CÁP NGẦM BIỂN ĐIỂN HÌNH

Cấp điện từ hệ thống điện Quốc gia cho huyện đảo Lý Sơn



Địa điểm: Quảng Ngãi
Cấp điện áp: 22kV
Xây dựng mới 26km đường dây cáp ngầm trung áp dưới biển
Xây dựng mới 13,5km đường dây trung áp 22kV trên không
Phạm vi công việc:
- Nghiên cứu, lựa chọn tuyến cáp ngầm
- Khảo sát tuyến cáp ngầm biển, khảo sát lưới điện trên đất liền và trên đảo
- Lập dự án đầu tư (NCKT)
- Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường



Cấp điện lưới Quốc gia cho đảo Cù Lao Chàm bằng cáp ngầm

Địa điểm: Quảng Nam
Cấp điện áp: 22kV
Xây dựng mới 17,4km đường dây cáp ngầm trung áp dưới biển
Xây dựng mới 20km đường dây trung áp 22kV trên không
Phạm vi công việc:
- Nghiên cứu, lựa chọn tuyến cáp ngầm
- Khảo sát tuyến cáp ngầm biển, khảo sát lưới điện trên đất liền và trên đảo
- Lập dự án đầu tư (NCKT)
- Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường

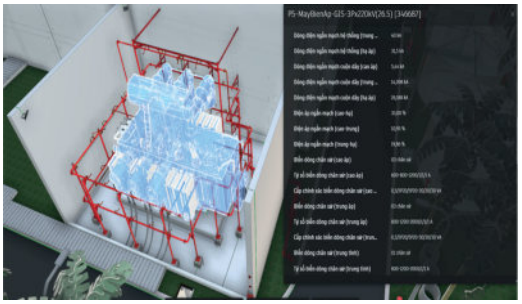
CÁC DỰ ÁN BIM ĐIỂN HÌNH

TBA 220kV Hải Châu & ĐZ 220kV Hòa Khánh - Hải Châu

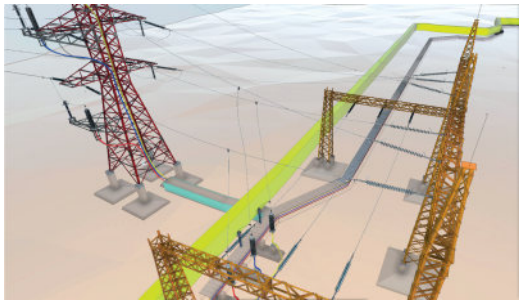


Tổng thể TBA 220kV Hải Châu (mặt trước)

Địa điểm: Đà Nẵng
Cấp công trình: Cấp I
Cấp điện áp: 220kV
Phạm vi công việc:
- Khảo sát, lập DAĐT (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, TKBVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB
- Thiết kế BIM giai đoạn TKBVTC



Thông tin MBA

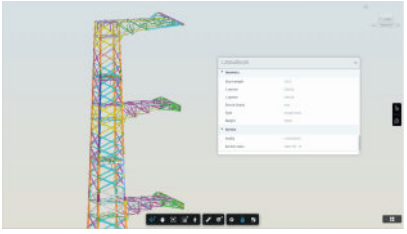


Cột đấu nối vào sân trạm

Đường dây 500kV NMNĐ Nam Định I - Phố Nối

Địa điểm: Nam Định, Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên
Cấp công trình: Cấp đặc biệt
Cấp điện áp: 500kV
Số mạch: 02 mạch
Chiều dài: 126,9 km
Phạm vi công việc:
- Lập đề xuất bổ sung quy hoạch
- Khảo sát, lập dự án đầu tư (NCKT)
- Đánh giá tác động môi trường
- Khảo sát, lập TKKT-TDT, BVTC, HSMT
- Trích đo địa chính phục vụ đền bù GPMB
- Thiết kế BIM giai đoạn TKKT, TKBVTC





DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN ĐIỂN HÌNH DO EVNPECC4 THỰC HIỆN

A: Nghiên cứu tiền khả thi
B: Nghiên cứu khả thi (NCKT)
C: Thiết kế kỹ thuật (TKKT)
D: Thiết kế bản vẽ thi công (TK BVTC)

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (KM)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
				A	B	C	D
ĐƯỜNG DÂY							
ĐZ 500kV Bắc - Nam - Mạch 1 (Đoạn Đà Nẵng - Buôn Ma Thuột)	1992-1995	436	EVN			✓	✓
ĐZ 500kV Bắc - Nam - Mạch 2 (Đoạn Hà Tĩnh - Nho Quan)	2003-2005	277	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 500kV Quảng Ninh - Thường Tín	2003-2010	2 x 148,9	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 500kV Quảng Ninh - Mông Dương	2004-2014	2 x 25,15	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 500kV Bản Sok - Pleiku	2009-2013	2 x 110	EVN		✓		
ĐZ 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông	2011-2016	442	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định 1 - Phố Nối	2016-2024	2 x 126,9	EVN	✓	✓	✓	✓
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định 1 - Thanh Hóa	2016-2024	2 x 74,4	EVN	✓	✓	✓	✓
ĐZ 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi	2018-2021	2 x 500	EVN	✓	✓	✓	✓
ĐZ 220kV Hòa Khánh - Huế	2000-2002	2 x 82	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Đa Nhim - Nha Trang	2002-2003	1 x 113	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Hạ Sông Ba - Tuy Hòa	2002-2008	2 x 35,5	EVN		✓		✓
ĐZ 220kV Pleiku - KrôngBuk	2002-2008	170	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Quy Nhơn - Tuy Hòa	2002-2010	2 x 92,5	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Tuy Hòa - Nha Trang	2002-2010	2 x 135	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Bản Lả - Vinh	2002-2012	2 x 167	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Đồng Hới - Huế	2003-2011	173	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Buôn Kuốp - Buôn Tua Srah	2004-2009	1 x 46	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Buôn Kuốp - KrôngBuk	2004-2009	2 x 59	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Buôn Tua Srah - Đăk Nông	2004-2009	1 x 66	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Đà Nẵng - Dốc Sỏi	2004-2013	2 x 106	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Tuyên Quang - Thái Nguyên	2006-2007	2 x 77	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV XêKaMan 3 - Thạnh Mỹ	2007-2011	1 x 92,3	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi	2007-2020	2 x 76	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	2007-2020	2 x 59	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV KrôngBuk - Nha Trang	2008-2018	2 x 148	EVN		✓	✓	✓

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN ĐIỂN HÌNH DO EVNPECC4 THỰC HIỆN

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (KM)	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
Lưới điện truyền tải thuỷ điện ĐăkMi 4	2008-2021	2 x 60	IDICO		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Phan Thiết - Phú Mỹ 2 và MR các ngăn lộ 220kV	2009-2015	2 x 144	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn	2009-2015	2 x 147	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Vĩnh Tân - Tháp Chàm	2009-2016	2 x 64	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Vĩnh Tân - Phan Thiết	2009-2016	2 x 92	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV An Khê - Quy Nhơn	2010-2015	2 x 52	EVN		✓		
ĐZ 220kV đấu nối thủy điện Trung Sơn vào HTĐ quốc gia	2010-2015	2 x 65	EVN		✓	✓	✓
ĐZ 220kV Sơn Hà - Dốc Sỏi	2011-2014	2 x 46	EVN		✓		
ĐZ 220kV A Vương 1 - Hòa Khánh	2012-2013	2 x 79	EVN		✓	✓	✓

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN A	B	C	D
TRẠM BIẾN ÁP							
TBA 500kV Quảng Ninh	2003-2010	MBA 500/220/35kV-2x450MVA 220/110/22kV-1x125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 500kV ĐăkNông và Nhánh rẽ	2004-2012	MBA 500/220/35kV-2x450MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 500kV Phố Nối và các đường dây đấu nối	2008-2016	MBA 2x600MVA	EVN		✓		
TBA 500kV Thạnh Mỹ và Nhánh rẽ	2009-2011	MBA 500/220/35kV-2x450MVA	EVN		✓	✓	✓
Nâng công suất TBA 500kV Pleiku	2021	MBA 500/220/35kV-450MVA MBA 220/110/22kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Quy Nhơn	1994-1995	MBA 220kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Nha Trang	1997-1999	MBA 220kV-2x25MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV KrôngBuk	1997-1999	MBA 220/110/22kV-2x63MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Dốc Sỏi	1997-2003	MBA 220/110/10.5kV-2x63MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Hòa Khánh	2000-2002	MBA 220/110/10kV-2x125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Đô Lương và Nhánh rẽ	2005-2007	MBA 220/110/22kV-2x125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Đông Hà và Nhánh rẽ	2005-2010	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Tuy Hòa	2006-2009	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓

DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN ĐIỂN HÌNH DO EVNPECC4 THỰC HIỆN

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ	GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN			
				A	B	C	D
TBA 220kV Tam Kỳ và Nhánh rẽ	2007-2010	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Tuyên Quang	2007-2014	MBA 220/110/22kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Ngũ Hành Sơn và ĐZ 220kV Đà Nẵng - Quận 3	2007-2016	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Tháp Chàm và ĐZ đấu nối	2009-2016	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Thạnh Mỹ	2011-2012	MBA 220/110kV-1x125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Sơn Hà	2011-2017	MBA 220/110kV-2x125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 220kV Sông Tranh 2	2011-2020	MBA 2x125MVA	EVN		✓		
TBA 220kV Dung Quất	2014-2016	MBA 220/110kV-125MVA	EVN		✓	✓	✓
TBA 110 kV Phước Long và đường dây đấu nối	2013-2021	MBA: 1x63MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Tánh Linh và đường dây đấu nối	2015-2023	MBA: 1x40MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Thành phố Phú Mỹ và đường dây đấu nối	2015-2024	MBA: 1x63MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Bảo Lộc 2 và đường dây đấu nối	2016-2023	MBA: 1x63MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Suối Ngô và đường dây đấu nối	2016-2024	MBA: 1x63MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Vĩnh Quang và đường dây đấu nối	2017-2023	MBA: 1x40MVA	EVN		✓		✓
TBA 110 kV Bù Gia Mập và đường dây đấu nối	2018-2022	MBA: 1x40MVA	EVN		✓		✓

NĂNG LỰC TƯ VẤN GIÁM SÁT



NĂNG LỰC TƯ VẤN GIÁM SÁT (TVGS)

HẠ TẦNG TRUYỀN TẢI



ĐZ 500kV đấu nối NMNĐ Nghi Sơn vào hệ thống điện quốc gia



ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định 1 - Thanh Hóa



TBA 500kV Trung Nam - Thuận Nam & các ĐZ 500kV/220kV (Ninh Thuận)

CÔNG TRÌNH NGUỒN ĐIỆN



NMĐG Hưng Hải (Gia Lai)



NMNĐ Vĩnh Tân 4 MR (Bình Thuận)



NMTĐ Sông Bung 4 (Quảng Nam)

NĂNG LỰC TƯ VẤN GIÁM SÁT (TVGS)

EVNPECC4 đã đảm nhận thực hiện tư vấn giám sát thi công xây dựng và tư vấn giám sát khảo sát cho hơn 200 dự án năng lượng ở các lĩnh vực thủy điện, nhiệt điện, lưới điện và năng lượng tái tạo.

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ
TVGS CÁC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN				
Hồ C (Nâng cao năng lực NMTĐ Vĩnh Sơn)	Bình Định	2003-2006	66	EVN
Thủy điện Sông Ba Hạ	Phú Yên	2004-2008	220	EVN
Thủy điện Srêpok 4	Đăk Lăk	2005-2009	70	Công ty CP đầu tư và phát triển điện Đại Hải
Thủy điện Srêpok 3	Đăk Nông & Đăk Lắk	2005-2009	220	EVN
Thủy điện An Khê - KaNak	Gia Lai & Bình Định	2006-2009	173	EVN
Thuỷ điện Sông Bung 4	Quảng Nam	2009-2013	164	EVN
Thủy điện Đồng Nai 2	Lâm Đồng	2009-2015	70	Công ty CP thủy điện Trung Nam
TVGS CÁC DỰ ÁN NHIỆT ĐIỆN				
Cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân	Bình Thuận	2009-2019	5.400	EVN
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4MR	Bình Thuận	2016-2019	600	EVN
Nhiệt điện Vĩnh Tân 2	Bình Thuận	2016-2021	1.244	EVN
TVGS CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ				
Thuận Nhiên Phong	Ninh Thuận	2021	32	Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1
Hưng Hải Gia Lai	Gia Lai	2021-2022	100	Công ty CP đầu tư và phát triển phong điện Gia Lai
TVGS CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI				
Phước Hữu	Ninh Thuận	2019	50	Công ty CP đầu tư xây dựng Vịnh Nha Trang
Hồng Phong 5.2	Bình Thuận	2020	48	Công ty CP Năng lượng Thiên Niên Kỷ
Phan Lâm	Bình Thuận	2020	49	Công ty TNHH Năng lượng Phan Lâm
KN Vạn Ninh	Khánh Hòa	2020	100	Công ty TNHH ĐTPT ĐMT KN Vạn Ninh
Trung Nam	Ninh Thuận	2020	450	Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam
Ea Sup - Xuân Thiện	Đăk Lăk	2020	780	Công ty TNHH Xuân Thiện Đăk Lăk

NĂNG LỰC TƯ VẤN GIÁM SÁT (TVGS)

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ
TVGS CÁC DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY			
ĐZ 500kV Đấu nối NMNĐ Thăng Long	2016	4,15 km	EVN
ĐZ 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa	2017-2021	55,09 km	EVN
ĐZ 500kV đấu nối NMNĐ Nghi Sơn 2 vào HTĐ quốc gia	2018-2021	39,6 km	EVN
Thay dây chống sét thứ 2 trên ĐZ 500kV Bắc - Nam mạch 1	2018-2022	1.554,5 km	EVN
ĐZ 500kV Đức Hoà - Chơn Thành	2021-đang thực hiện	104 km	EVN
ĐZ 500kV Monsoon - Thạnh Mỹ	2023-2024	44,71 km	EVN
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định 1 - Thanh Hóa	2023-2024	74,4 km	EVN
ĐZ 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa	2024	91,8 km	EVN
ĐZ 220kV An Khê - Quy Nhơn mạch 2 kết hợp cải tạo mạch 1	2015	46,11 km	EVN
ĐZ 220kV Ninh Bình - Nam Định	2016-2017	34,7 km	EVN
ĐZ 220kV mạch kép Thái Bình - Tiền Hải - Trực Ninh	2016-2017	42,68 km	EVN
ĐZ 220kV Nhiệt điện Hải Dương - TBA 500kV Phố Nối	2019-2024	55,83 km	EVN
ĐZ 220kV trạm cắt Nậm Sum - Nông Cống (Phần ĐZ trên lãnh thổ Việt Nam)	2022-2025	129,03 km	EVN

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ
TVGS CÁC DỰ ÁN TRẠM BIẾN ÁP			
TBA 500kV Việt Trì	2016-2018	MBA 500/220/35kV-450MVA	EVN
TBA 500kV Tây Hà Nội	2016-2019	MBA 500/220/35kV-900MVA	EVN
TBA 500kV và các đường dây đấu nối - Nhà máy ĐMT Trung Nam - Thuận Nam	2020	TBA 500/220/33kV-3x900MVA	CT TNHH ĐMT Trung Nam - Thuận Nam
TBA 500kV Xuân Thiện - Ea Sup	2020-2021	TBA 500/110/35kV-3x900MVA	CT TNHH Xuân Thiện Đăk Lăk
TBA 500kV Vân Phong & đấu nối	2021-2022	MBA 500/220/35kV-2x900MVA	EVN
Nâng công suất TBA 500kV Di Linh	2024 - đang thực hiện	MBA 500/220/22kV-2x900MVA	EVN
Nâng công suất TBA 500kV Hòa Bình	2025 - đang thực hiện	MBA 500/220/35kV-2x900MVA	EVN
Nâng công suất TBA 500kV Phố Nối	2025 - đang thực hiện	MBA 500/220/35kV-900MVA	EVN

NĂNG LỰC TƯ VẤN GIÁM SÁT (TVGS)

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ
TVGS CÁC DỰ ÁN TRẠM BIẾN ÁP			
TBA 220kV Tương Dương & đấu nối	2021-2022	TBA 220/110/22kV-2x125MVA	EVN
TBA 220kV Bá Thiện và ĐZ 220kV Việt Trì - Tam Dương - Bá Thiện	2021 - đang thực hiện	TBA 220/110/22kV-250MVA	EVN
TBA 220kV Phố Cao & đấu nối	2022-2024	TBA 220/110/22kV-2x250MVA	EVN
TBA 220kV Nghĩa Lộ & ĐZ 220kV Nghĩa Lộ - TBA 500kV Việt Trì	2022-2025	TBA 220/110/22kV-250MVA	EVN
TBA 220kV Ninh Hòa và đường dây đấu nối	2023-2025	TBA 220/110/22kV-250MVA	EVN

NĂNG LỰC TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG



NĂNG LỰC TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG

PHẠM VI DỊCH VỤ

• Tư vấn khảo sát và lập hồ sơ các chuyên đề ảnh hưởng sinh kế khi di dân - tái định cư, ảnh hưởng quá trình xây dựng và vận hành các công trình đến đa dạng sinh học cạn, thủy sinh, môi trường nước, không khí.
• Thực hiện khảo sát đánh giá môi trường nền và tư vấn lập các báo cáo chuyên ngành môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.
• Tư vấn lập báo cáo môi trường đánh giá tác động môi trường (EIA) cho các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, quy hoạch.
• Tư vấn lập các hồ sơ môi trường - xã hội (EIA, EMP, EMDP, RP, RLDP) phục vụ vay vốn các tổ chức tín dụng quốc tế.
• Tư vấn lập hồ sơ bồi thường, di dân tái định cư, điều tra, khảo sát lập các bản đồ thổ nhưỡng, thích nghi, quy hoạch nông nghiệp nông thôn.
• Tư vấn lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng.
• Tư vấn thẩm tra các hồ sơ môi trường và xã hội.

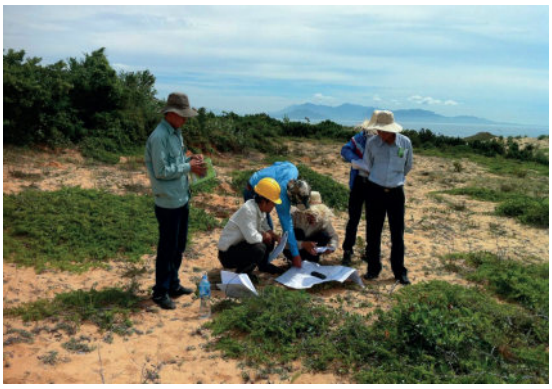
KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

• Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho hơn 50 dự án nguồn điện và hơn 100 dự án lưới điện.
• Tư vấn lập các hồ sơ môi trường - xã hội (EIA, EMP, EMDP, RP, RLDP) phục vụ vay vốn cho các dự án nguồn điện và lưới điện, điển hình như:

- Thủy điện Hồi Xuân - 90 MW
- Thủy điện Trung Sơn - 260 MW
- Thủy điện Tích năng Bác Ái - 1.200 MW
- Thủy điện Xekaman 1 (Lào) - 322 MW
- Thủy điện Xekaman 3 (Lào) - 250 MW
- ĐZ 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông - 442 km
- ĐZ 500kV Hatxan (Lào) - Pleiku - 93,5 km

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH





Khảo sát hiện trường các dự án





Quan trắc hiện trạng môi trường





Tham vấn cộng đồng dân cư

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH THỰC HIỆN TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ (MW)	CHỦ ĐẦU TƯ
NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO				
NM ĐMT nổi Đa Mi	Bình Thuận	2017	47,5	Tổng Công ty phát điện 1
NM ĐMT AMI	Khánh Hòa	2017	50	Công ty CP Năng lượng AMI Khánh Hòa
NM ĐMT Phước Hữu	Ninh Thuận	2017	50	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang
NMĐG Bình Đại 1,2,3	Bến Tre	2019-2020	150	Công ty CP Điện gió Mê Kông
NMĐMT Trung Nam - Thuận Nam	Ninh Thuận	2020	450	Công ty CP Điện mặt trời Phước Minh
NMĐG Hồng Phong 1	Bình Thuận	2020-2021	40	Công ty CP Điện gió Hồng Phong 1
NMĐG CWP Hiếu	Kon Tum	2021	100	Hero Future Energies Asia Pte., Ltd
NMĐG Hòn Trâu	Bình Định	2023	2.000	PNE AG Group
THỦY ĐIỆN				
Tích năng Bác Ái	Ninh Thuận	2010-2013	1.200	EVN
Xekaman 1 & Xekaman Sanxay	Lào	2022-2023	322	Công ty CP Thủy điện Xekaman 1
Xekaman 3	Lào	2022-2023	250	Công ty CP Thủy điện Xekaman 3
Đak Đrinh	Quảng Ngãi	2022-2023	125	Công ty CP Thủy điện Dak Drinh
NHIỆT ĐIỆN				
Tuabin khí hỗn hợp Miền Trung	Quảng Nam	2010-2014	1.500	Tập đoàn dầu khí Việt Nam
Công Thanh	Thanh Hóa	2010-2019	600	Công ty CP Nhiệt điện Công Thanh
Vĩnh Tân 4 MR	Bình Thuận	2018-2019	600	EVN

CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH THỰC HIỆN TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

TÊN DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	QUY MÔ	CHỦ ĐẦU TƯ
LƯỚI ĐIỆN			
Cấp điện từ hệ thống điện Quốc gia cho huyện đảo Lý Sơn bằng cáp ngầm	2013-2014	39,5 km	EVN
Cấp điện lưới Quốc gia cho đảo Cù Lao Chàm bằng cáp ngầm	2014-2015	37,4 km	EVN
ĐZ 500kV NMNĐ Nam Định 1 - Thanh Hóa	2019-2021	74,4 km	EVN
ĐZ 500kV Vĩnh Tân - Vân Phong	2020	500 km	EVN
ĐZ 500kV Bình Dương 1 - Sông Mây - Tân Định	2021-2023	40 km	EVN
TBA 500kV Đăk Nông và nhánh rẽ	2004-2012	2x450MVA	EVN
TBA 500kV Phố Nối	2008-2016	2x600MVA	EVN
TBA 220kV Sơn Hà	2011-2017	2x125MVA	EVN

NĂNG LỰC

PMC, EPC



CÁC DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH PMC:



Thủy điện Srepok 4A
Địa điểm: Đắk Lắk
Tổng công suất: 64 MW
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc: Đầu tư, tổ chức quản lý đầu tư xây dựng và vận hành



Nhà máy thủy điện Buôn Kuốp
Dự án lắp MBA 220kV
Địa điểm: Đắk Lắk
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc: Tư vấn quản lý dự án



Thủy điện Sông Bung 4
Địa điểm: Quảng Nam
Công suất lắp máy: 156 MW
Chiều cao đập dâng: 114 m
Cấp công trình: Cấp I
Phạm vi công việc:
- Tư vấn thẩm tra TKKT-TDT
- Hỗ trợ quá trình đấu thầu
- Giám sát thi công các công trình chính



TBA 110kV Bàu Bàng 2 và ĐZ đấu nối
Địa điểm: Bình Dương
Công suất: 110kV
Phạm vi công việc:
- Quản lý dự án
- Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt vật tư thiết bị
- Ứng dụng BIM trong QLDA và TVGS

NĂNG LỰC PMC, EPC

Với thế mạnh là một trong những đơn vị tư vấn chuyên nghiệp trong lĩnh vực năng lượng, cùng với kinh nghiệm tham gia đầu tư và quản lý nhiều dự án năng lượng cho khách hàng, EVNPECC4 đặt mục tiêu trở thành tổng thầu EPC cho các dự án năng lượng trong nước và khu vực lân cận.



Nhà máy Điện gió Savannakhet

Địa điểm: Lào

Phạm vi công việc:

- Thiết kế, cung cấp, xây dựng và lắp đặt cột đo gió
- Vận hành, thu thập dữ liệu và lập báo cáo lắp đặt



Nhà máy ĐMT Phước Hữu

Địa điểm: Ninh Thuận

Phạm vi công việc: Cải tạo ngăn lộ đấu nối vào ĐZ 110kV Phước Thái – Phước Hữu



Nhiệt điện Vĩnh Tân 4MR (EPC)

Địa điểm: Bình Thuận

Tổng công suất: 600 MW

Cấp công trình: Cấp I

Phạm vi công việc: Hỗ trợ Ban QLDA quản lý hợp đồng EPC



Nhà máy ĐMT Xuân Thiện Ea Súp

Địa điểm: Đắk Lắk

Tổng công suất: 2.800 MWp

Cấp công trình: Cấp I

Phạm vi công việc: Tư vấn giám sát & Quản lý dự án

NĂNG LỰC R&D



NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

Với kinh nghiệm 50 năm trong lĩnh vực khảo sát, tư vấn thiết kế Hệ thống điện, đồng thời xác định tiên phong trong công tác nghiên cứu để giải quyết các bài toán đặt ra từ thực tiễn như quy hoạch, tính toán phân tích Hệ thống điện, nghiên cứu phân tích các hiện tượng khi vận hành lưới điện (Đánh giá hiện tượng cộng hưởng dưới đồng bộ đối với các loại hình nguồn điện: (i) các nhà máy Nhiệt điện (SSR), (ii) đối với nhà máy điện gió (SSCI);…), vấn đề đáp ứng chất lượng điện năng… Hiện nay, EVNPECC4 đã và đang nghiên cứu, phát triển thêm nhiều sản phẩm/giải pháp mới đáp ứng nhu cầu phát triển Hệ thống điện (Truyền tải điện một chiều HVDC/Back-to-back; Smart Grid;…) và triển khai xây dựng giải pháp chuyển đổi số cho các nhà máy điện (xây dựng trung tâm điều khiển từ xa; giải pháp quan trắc tự động; ứng dụng từ thiết kế mô hình BIM;…) nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn của khách hàng trong hiện tại và tương lai.



HỢP TÁC QUỐC TẾ



HỢP TÁC QUỐC TẾ

Trong quá trình thực hiện công tác Tư vấn, EVNPECC4 đã có quan hệ hợp tác trao đổi kinh nghiệm, phối hợp thực hiện công tác Tư vấn trên mọi lĩnh vực với nhiều tổ chức Quốc tế; đặc biệt trong thời gian vừa qua EVNPECC4 đã phối hợp thực hiện công tác Tư vấn một số dự án thủy điện, năng lượng tái tạo và lưới điện với các tổ chức nước ngoài như: AFRY của Thuỵ Điển, Fitchner của Đức, J-Power, Nipon, TEPCO, TEPSCO của Nhật bản, Mott Macdonald của Anh, Damwatch Engineering Ltd. của New Zealand, Powerchina Huadong Engineering Corporation của Trung Quốc, … Sự hợp tác tốt với các tổ chức Quốc tế đã, đang và sẽ góp phần nâng cao giá trị tư vấn mà EVNPECC4 mang lại cho tất cả khách hàng.

KHÁCH HÀNG

ĐỐI TÁC



EVNPECC4

Kiến tạo niềm tin

Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
11 Hoàng Hoa Thám, Phường Nha Trang,
Tỉnh Khánh Hòa
(84-258) 3563 999
(84-258) 3563 888
www.pecc4.vn
tv4@pecc4.vn

Chi nhánh phía Bắc
Lô số 3, TT4, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái,
Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội

Trung tâm Khảo sát
Số 137 Thống Nhất, Phường Nha Trang,
Tỉnh Khánh Hòa

Trung tâm TVXD Nguồn điện
Số 38 Lê Thành Phương, Phường Tây Nha Trang,
Tỉnh Khánh Hòa

Phòng Thí nghiệm Xây dựng
Tổ 4, Thôn Võ Dõng, Phường Tây Nha Trang,
Tỉnh Khánh Hòa